



DIỄN ĐÀN

Số 39

Ngày 9/4/1993

NỘI DUNG

TIN TỨC 2

KINH TẾ - CHÍNH TRỊ

Về lệnh cấm vận của Mỹ/Indochina Digest 8

Chấm dứt hội chứng Việt Nam của Mỹ/FEER 8

"Lời Khuyên VN" của Mitterrand cho Clinton/
Le Quotidien de Paris 8

Hãy nghĩ lại/FEER 9

Ngày ấy, khi đã có dân chủ hơn/
La Croix l'événement 9

Tương Giáp: Lịch sử đã sang trang/
Libération 10

DIỄN ĐÀN BẠN ĐỌC

Về tệ nạn mãi dâm/Một Bạn Đọc 10

Một hội nghị quốc tế mới về Cam bốt/
Nguyễn Hoài Vân 11

VĂN HÓA - VĂN NGHỆ

Nói chuyện với nhà thơ Nguyễn Hồi Thủ/
Diễn Đàn 12

Chợ trời/Nguyễn Hồi Thủ 13

Oscar 1993 16

Vó Ngựa Trung Hoa/Trần Ngọc Tuấn 11

SAP-VN: Chương trình trợ giúp Xã hội cho Việt
Nam 16.

Chúc các bạn một Phục
Sinh vui tươi với nhiều
phước lành của Chúa.

B.B.T

ỦNG HỘ TÀI CHÍNH CHO DIỄN ĐÀN:

* Bạn đọc ở Cộng hòa Séc xin hãy gửi thẳng tiền ủng hộ vào
konto Diễn Đàn:

Konto 377.04.45 - 018
(pán Lê Thanh Nhân)
České Státní spořitelna
Náměstí Gorkého 35
Praha 1

* Bạn đọc ở nước ngoài:

hoặc:--- Gửi Konto ngoại tệ:

(Mr. Lê Thanh Nhân)
Konto 348 33 - 1010759 - 111
Komerční banka
Na Příkopě 5
Praha 1

hoặc:--- Gửi séc chỉ cho Nguyễn Quốc Vũ/ Trần Hồng Hà
(không để Diễn Đàn)

Tạp chí Diễn Đàn do nhóm sinh viên và nghiên cứu sinh Việt Nam
tại Praha và Ostrava biên soạn và phát hành.

Chịu trách nhiệm:

Phạm Hữu Uyên
Trần Hồng Hà
Lê Thanh Nhân
Nguyễn Trọng Bóng
C. D.

Mọi thư từ, bài vở xin gửi về địa chỉ:

Nguyễn Quốc Vũ, Kolej Strahov XI/42
160 00 Praha 6, Czech Republic

Fax. (0042)(2) 235 99 83

TIN VIỆT NAM

ĐOÀN VIẾT HOẠT BỊ KẾT ÁN 20 NĂM TÙ

Tòa án tối cao Việt Nam vừa tiến hành phiên xử nhóm "Diễn đàn Tự do" trong hai ngày 20-21.3.93 vừa qua tại thành phố HCM và đã kết án tám nhân vật chủ chốt trong nhóm từ 8 tháng đến 20 năm tù vì tội âm mưu lật đổ chính quyền; trong đó nhân vật lãnh đạo, giáo sư Đoàn Viết Hoạt lãnh án 20 năm tù, Phạm Đức Khâm, 16 năm, Nguyễn Văn Thuận, 12 năm, và những người khác từ 8 tháng 20 ngày cho đến 7 năm. Theo tin của đài Hà Nội "Công tố viên đã lược trình những hoạt động chống đối của nhóm từ cuối năm 89, trong đó đã nêu lên một trường trình nhằm giải tán quốc hội, xóa bỏ hiến pháp, giải tán quân đội và cuối cùng lật đổ chính quyền... Những can phạm đã nhận tội trước pháp luật..". Phiên tòa trên, đã gây một dư luận xôn xao trong giới chính trị quốc tế và các lực lượng đấu tranh cho nhân quyền trên thế giới. Tổ Chức Nhân Quyền Asia Watch đã cực lực phản đối, lên án kết quả phiên tòa trên. Bà S. Jones, chủ tịch điều hành của tổ chức trên đã khẳng định: "Chúng tôi tin rằng giáo sư Hoạt đã bị bắt và bị kết tội chỉ vì ông muốn thử thực hiện quyền tự do ngôn luận và quyền tự do lập hội, như điều 19 và 20 của Tuyên Ngôn Nhân Quyền. Nhà cầm quyền có thể không đồng ý với quan điểm của ông ta, nhưng theo công ước quốc tế ông ta hoàn toàn có quyền phát biểu quan điểm của mình." Tổ chức Asia Watch còn ghi nhận thêm chính phủ Việt Nam đã vi phạm công ước dân quyền, là đã xử án không công khai giáo sư Hoạt và không cho ông ta liên lạc với gia đình, một trong những quyền cơ bản trong điều luật về việc đối xử với phạm nhân. Tổ chức đề nghị nhà cầm quyền Việt Nam phải công bố tất cả các tư liệu liên quan đến phiên tòa để công luận có thể nghiên cứu diễn tiến và kết luận vụ án trên. "Giáo sư Hoạt và đồng sự của ông chỉ phê phán nhà cầm quyền mà hoàn toàn không kêu gọi sự lật đổ bạo động. Trên cơ sở thông tin hiện nay chúng tôi đang có, chúng tôi có thể kết luận rằng, theo những điều khoản cơ bản của tuyên ngôn nhân quyền, giáo sư Hoạt và đồng sự phải được thả vô điều kiện và ngay lập tức.", bà Jones đã phát biểu như vậy ở cuộc họp báo ngày 1.4.93 tại Bangkok. Vụ án Đoàn Viết Hoạt đã xảy ra trong lúc nhà cầm quyền Việt Nam hơn lúc nào hết mong muốn bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ, chắc chắn sẽ gặp những phản ứng không có lợi từ phía Ngân Hàng Thế Giới và Quỹ Tiền Tệ quốc Tế cũng như chính phủ Hoa Kỳ.

(Theo Tin Reuter, 1.4.93)

HAI MƯƠI NĂM CHO TỘI CHỐNG CỘNG SẢN

Bị coi là "không tặc" (theo báo nhân dân) Lý Tống (46 tuổi) đã bị kết án 20 năm tù tại Tòa án tối cao nhân dân thành phố Hồ Chí Minh vì ngày 4.9.1992 đã buộc máy bay "Hàng không Việt nam" bay thấp trên bầu trời thủ đô Nam

Việt nam cũ để rải hàng nghìn truyền đơn chống chế độ Cộng sản.

Hai mươi năm tù bởi mấy tờ truyền đơn, hình phạt quá nặng, song tác giả của hành động này không chút hối tiếc gì.

Ngoại trưởng Pháp Roland Dumas đã đưa cho phía Việt nam danh sách 20 tù chính trị mà Pháp đề nghị trả lại tự do. Tổng thống Mitterrand đã ào tưởng khi nghĩ đến Hà nội, rằng ở đó chỉ có một nhóm nhà tù không thể thu hẹp được nữa. Trong thức tế còn hàng nghìn tù chính trị, nam cũng như nữ, kiểu như Lý Tống.

(Présent 27.2.93)

VÕ VĂN KIỆT ĐI THĂM NHẬT BẢN

Ngày 24.3 vừa qua, thủ tướng Võ Văn Kiệt chính thức đi thăm Nhật Bản năm ngày, với tư cách vị thủ tướng Việt Nam đầu tiên đặt chân tới Tokyo, mặc dầu Nhật và Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao từ năm 1973. Ông đã hội đàm với thủ tướng K.Miyazawa và bộ trưởng bộ ngoại giao Watanabe về các vấn đề quan hệ quốc tế, trong đó có chuyện Việt Nam rất mong muốn xóa bỏ sự hận thù với Hoa Kỳ và trở thành "người bạn gần gũi" của Washington, ông Kiệt nói: "Như các ông đã biết sự phong tỏa kinh tế của Hoa Kỳ đối với Việt Nam vẫn chưa chấm dứt, nhưng chúng tôi đã cố gắng rất nhiều để bình thường hóa quan hệ, và giải quyết trọn vẹn vấn đề người Mỹ mất tích." Việt Nam chuẩn bị trong tháng tới đón phái đoàn Hoa Kỳ đầu tiên, bản về chuyện bình thường hóa quan hệ. Ông hoan nghênh đề nghị của thủ tướng Miyazawa tổ chức một hội nghị về vấn đề phát triển Đông Dương ở Tokyo vào tháng chín và hứa hẹn Việt Nam sẽ tích cực tham gia vào hội nghị ấy. Về kinh tế Việt Nam ông đánh giá đã thực hiện tới đường lối đổi mới; tuy nhiên sự ủng hộ của các nước tiên tiến đặc biệt là Nhật Bản rất là cần thiết. Ông nói: "Tháng 9 năm ngoái, Nhật Bản đã tổng kết sự trợ giúp đầu tư vào Việt Nam, nhưng sự đầu tư trực tiếp vào Việt Nam vẫn chưa đáng kể." Đầu tư vào Việt Nam, không chỉ góp phần tăng cường quan hệ hai nước, mà còn tạo sự ổn định của các nước khác trong khu vực châu Á. Về sự kiện thăm sát người Việt Nam ở Campuchia, ông đã lên án lực lượng Khmer đỏ, và yêu cầu liên hiệp quốc phải có biện pháp dứt khoát thích đáng để chấm dứt những chuyện trên.

(Theo Tin UPI, 26.3.93)

QUAN HỆ MỸ — VIỆT NAM SÁNG TỎ HƠN

W.Christopher, ngoại trưởng Hoa Kỳ, đã phát biểu ngày 26.3.93 rằng, Hoa Kỳ có thể thúc đẩy nhanh quá trình bình thường hóa quan hệ với Việt Nam, nhưng không nói gì cụ thể hơn. Tuy nhiên theo dư luận chung, giới kinh doanh Mỹ tỏ thái độ không đồng tình với chính sách phong tỏa kinh tế của Mỹ đối với Việt Nam. Cách đây hai tuần một nhóm nghị sỹ của cả hai đảng cộng hòa và dân chủ đã lên tiếng yêu cầu

tổng thống Clinton chấm dứt phong tỏa kinh tế và ngừng bỏ phiếu chống chương trình viện trợ đối với Việt Nam ở các ngân hàng quốc tế. Nghị sỹ F. Murkowski, vừa rời đệ trình trước thượng nghị viện một chương trình kết thúc sự phong tỏa kinh tế đối với Việt Nam mười tám năm qua. Ông nói: "Trong lúc này, khi mà ngân sách quốc gia thiếu hụt và nạn thất nghiệp tăng nhanh, chuyên Hoa Kỳ tiếp tục xa rời một thị trường hứa hẹn như Việt Nam, là một điều vô lý." Giới công nghiệp dầu hỏa càng tỏ ra nóng ruột khi biết nhiều công ty Pháp, Nhật, Thụy Điển... tăng cường đầu tư thăm dò và khai thác. F. Fesharaki, giám đốc năng lượng East-West Center ở Hononolu phát biểu: "Nếu nói rằng sự phong tỏa sẽ trừng phạt Việt Nam, thì mục đích đó đã không đạt được. Thực chất nó đang trừng phạt các công ty của Mỹ." Trước đây, chính phủ Bush đã vạch ra một họa đồ các điều kiện để bình thường hóa quan hệ với Việt Nam, và đã đi được một bước đáng kể. Trong tình hình mới, chính phủ Clinton hẳn phải tiếp tục và kết thúc họa đồ ấy. Ngoại trưởng Nguyễn Mạnh Cầm trong cuộc họp báo nhân dịp thủ tướng Võ Văn Kiệt thăm Nhật Bản, đã tỏ ra phấn khởi với lời tuyên bố của ngoại trưởng Mỹ, ông nói: "Chúng tôi mong muốn với thiện chí tốt nhất bình thường hoá quan hệ với Hoa Kỳ càng sớm chừng nào, càng tốt cho hai nước từng ấy."

(Theo Tin Reuter, UPI, 26.3.93)

CÁC CÔNG TY DẦU LỬA MỸ ĐANG ĐỔ VÀO VIỆT NAM

Những quy định cấm vận của chính phủ Mỹ hiện nay đã cho phép các công ty dầu lửa Mỹ ký hợp đồng, thăm dò địa chấn và khoan thử, mặc dù sản xuất thật phải đợi sau khi lệnh cấm vận bị bãi bỏ. Trong tháng 2.93, các đoàn đại diện của 8 công ty dầu lửa Mỹ đã đến Việt Nam (Mobil, Unocal, Amoco, Exxon, Conoco, Marathon, Chevron và Triton). Một đại diện hãng dầu lửa phương Tây nói rằng các công ty Mỹ nhận được tín hiệu kích lệ từ phía Washington. Theo tạp chí Kinh Tế Viễn Đông số 25.2, chiến lược của Hà Nội chào đón người Mỹ vào khai thác dầu lửa là giành sự đảm bảo hiển nhiên về ngoại giao chống lại sự bành trướng của Trung Quốc trong vùng biển Đông.

(Theo Indochina Digest 19.2.93.)

SIHANUK ĐỐI Ý

Hoàng thân Sihanuk lại thay đổi ý kiến và khước từ không tham gia vào cuộc bầu cử Tổng thống do Liên hợp quốc tổ chức ở Campuchia sắp tới. Ông nói: "Tôi sẽ không tham dự vào cuộc bầu cử Tổng thống cho dù nó diễn ra vào ngày tháng nào đi nữa bởi vì đất nước tôi và nhân dân Campuchia sau (cuộc bầu cử quốc hội) tháng 5 sẽ cần đến một Sihanuk trung lập, để chặn đứng bước đi nguy hiểm của Campuchia về hướng chia cắt đất nước và nội chiến. Giá thử tôi tham gia cuộc bầu cử Tổng thống do Liên hợp quốc tổ chức, trong mắt Khmer đỏ tôi sẽ là kẻ thân Việt Nam."

Tuy nhiên, sự phát triển tư duy gần đây nhất

của Sihanuk không loại trừ việc trở lại chế độ quân chủ. Ngày 11.2 Hoàng thân nói rằng sự thành lập chế độ quân chủ kiểu Thái lan "là tùy thuộc vào lãnh tụ các phe phái - nếu họ đồng ý, tại sao tôi lại không?"

(Theo Indochina Digest 19.2.93)

XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM

Thông Tấn Xã Việt Nam ngày 31.1.93 đưa tin tổng số xuất nhập khẩu Việt Nam năm 1992 vượt quá 2,45 tỷ USD, tăng 18% so với năm 1991. Năm 1992, có 87 nước có quan hệ buôn bán với Việt Nam, các nước châu Á chiếm 79% lượng xuất khẩu và 77,5% nhập khẩu của Việt Nam, các nước châu Âu 9,7% xuất khẩu và 14,9% nhập khẩu, Cộng Đồng Các Quốc Gia Độc Lập (Liên Xô cũ) 8,6% xuất khẩu và 4,9% nhập khẩu. Những bạn hàng lớn của Việt Nam là Singapore, Nhật Bản, Hồng Kông và Pháp.

(Theo Indochina Digest 26.2.93)

ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI Ở VIỆT NAM.

Việt Nam chuẩn y 44 dự án đầu tư nước ngoài trị giá 510 triệu USD trong hai tháng đầu năm 1993. Tổng số vốn đầu tư nước ngoài được ghi nhận từ năm 1987 đến nay là 5,168 tỷ USD. Những dự án được cấp giấy phép nói chung lớn hơn năm trước, tỷ lệ đầu tư cho miền Bắc cũng tăng. Cho tới nay, phần lớn các dự án đầu tư nước ngoài vào Việt Nam nằm ở miền Nam.

XUẤT KHẨU HÀNG DỆT TỚI CỘNG ĐỒNG ÂU CHÂU (EC)

Các công ty Việt Nam đã ký hợp đồng xuất khẩu hàng dệt trị giá 320 triệu USD đến Cộng Đồng Châu Âu năm 1993, tăng từ 50 triệu USD năm 1992. Ngành may mặc Việt Nam là nguồn ngoại tệ lớn thứ 5 ở Việt Nam.

(DPA 6.3.93)

NAM TRIỀU TIÊN VÀ HỆ THỐNG ĐIỆN THOẠI

Tháng 2.93, tổ hợp Lucky - Goldstar của Nam Triều Tiên đã làm lễ khai mạc tổng đài điện thoại 100.000 số ở Hà Nội.

(FBIS 19.2.93)

KHAI THÁC DẦU Ở VIỆT NAM

Sản lượng dầu ở Việt Nam hiện nay là 120.000 thùng/ngày tức gần bằng 6 triệu tấn/năm. Việt Nam đang có kế hoạch tăng sản lượng dầu 5 lần lên 30 triệu tấn vào năm 2000.

(Theo Reuters 19.3)

TRUNG TÂM DẠY NGHỀ CỦA NAM TRIỀU TIÊN

Chính phủ Nam Triều Tiên sẽ đỡ đầu một

trung tâm dạy nghề ở thành phố Hồ Chí Minh cho con lai của lính Nam Triều Tiên trong thời gian chiến tranh.

Trung tâm sẽ khai mạc vào tháng 8, và sẽ dạy những nghề cơ khí, máy tính, nghề mộc và hàn cho khoảng 1.000 người mỗi năm. Bộ lao động Nam Triều Tiên ước tính có khoảng 7 ngàn đến 15 ngàn thanh niên lai Việt - Triều Tiên ở độ tuổi 16-26. Nam Triều Tiên sẽ cung cấp viện trợ vật chất 3 triệu USD trong 10 năm.

HÀ NỘI TẮN CÔNG NẠN MÃI DÂM

Theo DPA 11.3: Đài Hà Nội đưa tin Công an Việt Nam đã bắt giam hơn 200 gái điếm và 5 chủ chứa ở Hà Nội. Công an cũng buộc hơn 1000 cửa hiệu khác ký vào văn bản cam kết không cho phép nhân viên của họ hành nghề mãi dâm. Nghề mãi dâm đã trở lại Việt Nam cộng sản sau khi chính phủ thi hành chính sách đổi mới từ năm 1987.

Hội trưởng Hội Liên Hiệp Phụ Nữ Việt Nam kêu gọi sự phạt nặng hơn nữa gái điếm, chủ chứa và khách hàng, bà nói rằng khách làng chơi cũng đáng lên án vì tệ nạn xã hội này. Đài Hà Nội nói rằng đa số khách hàng là bọn cờ bạc buôn lậu, nhiều kẻ là cán bộ Đảng cộng sản thoái hóa.

Hà Nội đã lập nên "Trung tâm phục hồi nhân phẩm" ở ngay thành Hà Nội, hiện nay trung tâm đã có 300 - 700 gái điếm cũ đang học nghề.

Theo bác sỹ Dương Quỳnh Hoa, giám đốc Trung tâm nhi khoa, phát triển và y tế ở thành phố Hồ Chí Minh, ở Việt Nam hiện nay có chừng 600 ngàn gái điếm. Bà cho rằng nguyên nhân của tệ nạn xã hội này "không thể cứ đổ cho cuộc chiến tranh. Việt Nam đã bị tước đoạt các giá trị nhân bản của nó. Chúng tôi cần chương trình nâng cao ý thức xã hội để đấu tranh với nạn mãi dâm."

HỘI ĐÀM VIỆT NAM - ISRAEL

Các quan chức Việt Nam và Israel đã hội đàm ngày 14.3 để nghiên cứu triển vọng của việc thành lập quan hệ ngoại giao Israel - Việt Nam. Năm ngoái hai nước đã trao đổi các phái đoàn thương mại.

(Theo Reuters 15.3.93)

CHÁY LỚN Ở THỊ XÃ PHAN THIẾT

Thị xã Phan Thiết vừa xảy ra một vụ cháy lớn tại phường Đức Thắng, lửa đã thiêu hủy hoàn toàn 275 căn nhà, làm nán người chết, sáu người bị thương nặng; 1037 người phải sống trong cảnh màn trời chiếu đất, thiệt hại tính sơ bộ lên tới gần bốn tỷ đồng.

(Theo Lao Động chủ nhật 3/93)

TỔNG BÍ THƯ ĐỖ MƯỜI SANG LÀO DỰ TANG LỄ

Tổng bí thư Đỗ Mười sang Lào dự tang ông Cay Xôn Phon là Văn Phay, nguyên phó chủ tịch hội đồng nhân dân tối cao Lào, ủy viên bộ chính trị vừa từ trần.

(Theo báo Nhân Dân 18.3.93)

CÔNG CHúa THÁI LAN THĂM VIỆT NAM

Tiếp theo chuyến viếng thăm của Thái tử đời điện nhà vua Thái lan vào cuối năm 92. Đầu năm nay, công chúa Thái Lan sang thăm Việt Nam vào ngày 27.2.93, và được thủ tướng Võ Văn Kiệt đón tiếp tại nhà khách chính phủ.

(Theo báo Nhân Dân 28.2.93)

BÁO TUỔI TRẺ KHÔNG ĐƯỢC MỜI

Ngày 27 và 28.1.93, một hội nghị chống buôn lậu toàn quốc được tổ chức tại Sài Gòn. Phóng viên báo Tuổi Trẻ đến nhưng không được mời vào (một tờ báo đã làm cho nhà nước đau đầu vì dăm phan phui những vụ tham nhũng của các ông lớn, đặc biệt dăm đưa trên mặt báo bài viết của một nhà nghiên cứu người Pháp rằng ông Hồ đã có vợ - Chủ tịch của BBT). Rõ ràng quyền tự do ngôn luận, báo chí ở Việt Nam vẫn còn bị kiểm duyệt gắt gao, nhất là những tờ báo dám nói thẳng, nói thật.

(Theo Tuổi Trẻ ngày 30.1.93)

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH BUÔN THUỐC PHIÊN

Ông Lê Quang Trường (nguyên giám đốc tài chính) đã bị khai trừ ra khỏi đảng vì tội bán 53 kg thuốc phiện trong phòng bảo chế địa phương, và nhận hối lộ vàng, xe máy.

(Theo Đại Đoàn kết số ra ngày 18.3.1993)

HỘI NGHỊ VIỆT KIỀU

Trong hai ngày 9 và 12.2.93, hội nghị Việt kiều được tổ chức tại Sài Gòn, với khoảng 100 người tham dự, số lượng giấy mời gửi đi trên 300, nhưng vì nhiều lý do khác nhau nên số người đến dự không được nhiều như ý muốn của Ban tổ chức.

(Theo Lao động chủ nhật 15.3.93)

VIỆT NAM TỪ TỪ MỞ CỬA CHO DU KHÁCH NGOẠI QUỐC.

Tục ngữ Việt Nam có câu "Phép vua thua lệ làng". Câu nói đó ngày vẫn còn đúng vì nhiều tỉnh không chịu nghe lệnh Hà Nội khi chính quyền Trung ương miễn giảm những hạn chế trong việc đi lại của người nước ngoài, nhằm thu hút ngoại tệ mạnh.

Sau nhiều năm kiểm soát chặt chẽ sự đi lại của người nước ngoài và cả dân Việt nam, Hà Nội

□ TIN TỨC

mới đây đã ra chỉ thị bãi bỏ quy định rằng khách du lịch và các nhà doanh nghiệp nước ngoài phải có giấy phép đi lại.

Thế nhưng quan chức ở các tỉnh xa còn bảo thủ hơn chính quyền Hà Nội, họ từ chối không tuân lệnh.

Cho đến gần đây, người ngoại quốc muốn đi ra khỏi Hà Nội hoặc thành phố Hồ Chí Minh để đến các tỉnh khác cần có giấy phép đi lại do cơ quan công an cấp. Bây giờ nhiều người nước ngoài vẫn bị công an các tỉnh bắt giữ hoặc phạt tiền vì không có giấy đó, ở một số nơi xa thậm chí có giấy cũng vẫn bị bắt.

Cũng mới đây Hà Nội bãi bỏ yêu cầu giấy phép đi lại cho kiều dân Việt Nam hải ngoại. Chính quyền Việt Nam đang cố gắng thu hút họ trở về - mang theo tiền, kỹ thuật tiên tiến.

Người dân Việt Nam cũng đã được phép đi lại trong nước để dàng hơn những năm 80 về trước. Nhưng người Việt Nam vẫn phải xin phép công an địa phương khi muốn thay đổi chỗ ở. Cho tới cuối những năm 80, người Việt Nam phải xuất trình hộ chiếu để lĩnh tem phiếu mua các vật dụng hàng ngày. Ngày nay trong thị trường tự do không còn bao cấp, hộ khẩu đã mất tính quan trọng đó.

(Reuters 12.3.93)

CHÍNH QUYỀN MỸ QUAN TÂM TỚI VIỆT NAM.

Chính quyền Clinton đang đẩy nhanh việc nghiên cứu về quan hệ với Việt Nam. Hội đồng an ninh quốc gia Mỹ đã đặt vấn đề Việt Nam lên trước các vấn đề Nhật Bản, Trung Quốc, Campuchia và chính sách trong vùng Á châu. Bởi vì người ta cho rằng cuối tháng 4.93 Pháp và có thể một số nước khác sẽ bãi bỏ lệnh cấm cho Việt Nam vay tiền từ Quỹ tiền tệ quốc tế và các cơ sở tài chính quốc tế khác.

Một số nghị sĩ Mỹ đề nghị Mỹ bãi bỏ cấm vận chống Việt Nam. Tổng thống Pháp Mitterrand đã thảo luận vấn đề này với các quan chức Mỹ trong chuyến đi Mỹ mới đây.

(UPI 22.3) Chicago — Bộ trưởng ngoại giao Mỹ Warren Christopher ngày 22.3 nói rằng Mỹ muốn quan hệ làm ăn tốt hơn với VN, và sẵn sàng bỏ cấm vận nếu Hà Nội chứng tỏ tiến bộ trong vấn đề người Mỹ mất tích.

Năm ngoái VN đã bắt đầu cung cấp cho các nhà ngoại giao Mỹ thông tin mới về vấn đề người Mỹ mất tích, điều đó đã dẫn tới việc tổng thống Bush nói lỏng cấm vận trong những ngày cuối cùng đương nhiệm.

(Theo Washington Post 19.3.93)

TRUNG QUỐC SẼ TÔN TRỌNG KẾT QUẢ BẦU CỬ Ở CAMPUCHIA.

New York - Trung Quốc, đồng minh chính của Khmer đỏ đã cùng với 14 thành viên Hội Đồng Bảo An Liên hợp quốc tuyên bố sẽ công nhận chính phủ hình thành sau cuộc tổng tuyển cử ở Campuchia tháng 5.93 do Liên hợp quốc tổ

chức là duy nhất hợp pháp cho toàn Campuchia.

Nếu Khmer đỏ không chịu tham gia cuộc bầu cử, điều đó trên thực tế dẫn đến việc chia đôi nước thành lãnh thổ của Khmer đỏ và nước Campuchia được quốc tế công nhận. Đại sứ Nhật tại Liên hợp quốc nói "Các phe không phải Khmer đỏ kiểm soát hơn 80% lãnh thổ. Nói về mặt quân sự, chính phủ Phnompenh mạnh hơn.

Theo tạp chí Kinh Tế Viễn Đông ngày 4.3.93, những vùng Khmer đỏ thường ít dân cư nên tổng số dân nằm dưới sự kiểm soát của Khmer đỏ khoảng 5%.

(Theo IHT 10.3.93)

TIN CỘNG ĐỒNG

CUỘC GẶP GỠ NGƯỜI VIỆT ĐÔNG ÂU

Trong hai ngày 27, 28 tháng 2, "Cuộc Gặp Gỡ Người Việt Đông Âu và Liên Xô cũ" được tổ chức tại Neuburg/Donau, với sự tham gia của hơn 50 người, đại diện hầu hết các tờ báo, tổ chức đấu tranh của người Việt Nam có xuất xứ từ Đông Âu. Cuộc gặp gỡ này được tổ chức do sáng kiến của nhóm làm báo "Cánh én", sau hai ngày làm việc, những người tham gia đã đi đến kết luận người Việt Nam có xuất xứ từ Đông Âu nên có một kết hợp để hòa nhập vào phong trào đấu tranh vì tự do dân chủ cho Việt Nam, các hoạt động cụ thể sẽ được vạch ra trong cuộc gặp gỡ tiếp theo.

"ĐÊM TRẦN NGẬP ÂM THANH"

Ngày 27.3.93, tại ký túc xá sinh viên Otava, Praha 4. Ban nhạc trẻ "Sơn Hải" lần đầu ra mắt phục vụ các bạn yêu thích âm nhạc, đã thành công tốt đẹp, với sự hiện diện của hơn 150 người tham dự. Qua buổi biểu diễn này chúng ta thấy được khả năng của ban nhạc "Sơn Hải", hy vọng trong thời gian tới ban nhạc sẽ tiếp tục những hoạt động văn hóa nghệ thuật phục vụ cộng đồng, và quy tụ được sự giúp đỡ hăm mộ của cộng đồng người Việt hiện đang sinh sống và làm việc tại Tiệp.

TIN TIẾP KHẮC

TEMELÍN VẤN SÓNG

Ngày 11.3 chính phủ Tiệp đã họp và quyết định đầu tư xây dựng nhà máy điện nguyên tử Temelín sau khi thủ tướng V. Klaus trình bày toàn dự án trước quốc hội. Tất cả các thành viên chính phủ đều bỏ phiếu thuận, ngoại trừ

bộ trưởng môi trường bỏ phiếu trắng. Quyết định đó đã gây nên một phản ứng từ phía chính phủ Áo cũng như dân chúng ở các địa phương xung quanh nhà máy điện. Tuy nhiên sự quyết định trên là một kết quả gần như tất yếu của nền kinh tế Tiệp trong quá trình cải cách và chuyển hóa phức tạp từ một nền kinh tế cộng sản. Nhà máy điện Temelín được khởi công xây dựng từ thời cộng sản với công suất dự định 4000MW. Trong khi khuyếch trương thế giới ngừng việc xây dựng những nhà máy điện nguyên tử vì lý do an toàn, chính phủ Tiệp quyết định chỉ xây dựng tiếp hai block với tổng công suất 2000MW để thay thế một loạt các nhà máy điện lạc hậu, có hại đến môi trường ở phía bắc Tiệp. Chính phủ Áo và ngân hàng thế giới có đến nghị chuyển dự án thành nhà máy khí điện, nhưng việc đầu tư hẳn sẽ gây một khó khăn lâu dài hơn cho nền kinh tế Tiệp. Quyết định trên đã kết thúc mọi sự bàn cãi trong và ngoài nước một thời gian dài trước đây về số phận của nhà máy điện này.

(MFD 27.2, 10.3, 12.3, 13.3)

CHỦ TỊCH MỚI CỦA ĐẢNG CSSD: M. ZEMAN

Sau vòng bầu cử thứ 3 ngày 1.3, Milos Zeman, nhà dự đoán kinh tế nổi tiếng và là đại diện của cánh quá khích trong đảng Xã hội dân chủ Tiệp (CSSD) đã được bầu làm chủ tịch đảng. CSSD là đảng đối lập duy nhất có trọng lượng tương đối trong quốc hội Tiệp. Sau thắng cử của Milos Zeman, theo dự đoán của nhiều nhà bình luận chính trị, có thể gây nên một sự bất hòa lớn về đường lối trong CSSD dẫn đến sự rã đám của đảng này. M. Zeman khẳng định, đường lối của CSSD sắp tới sẽ giống như đường lối của tổng thống Mỹ Clinton, đảng CSSD sẽ thành lập một "chính phủ dự bị" sẽ là một lực lượng phản biện đặc lực cho đường lối cải cách của chính phủ Tiệp hiện nay. Tuy nhiên, sự đối đầu quyết liệt giữa M. Zeman và thủ tướng Tiệp V. Klaus không dự báo một điều tốt đẹp nào trong chính trường Tiệp.

(MFD 1.3, 2.3, 4.3, 9.3)

UFO XUẤT HIỆN Ở TIỆP

UFO (tiếng Anh viết tắt "Những vật thể bay không xác định được") đã xuất hiện trên bầu trời của vùng Liberec và Jablonec vào đêm 8.3 và được hàng trăm người chứng kiến. Theo sự quan sát của nhiều người, đó là "các vật thể tròn lấp lánh xanh, đỏ, vàng như pháo bông dịch chuyển rất nhanh khác hẳn quy luật chuyển động của các thiên thể trên bầu trời". Tuy nhiên theo sự xác nhận của các nhà thiên văn, đó là hiện tượng cộng hưởng ánh sáng do sao Thủy trong khi tiếp cận với trái đất gây nên.

(MFD 10.3, 11.3)

CÔNG BẰNG VỚI NHỮNG NGƯỜI LÃNH ĐẠO CS

Trong số các nước cộng sản trước đây ở Đông Âu, Tiệp khác là nước có số vụ án ã nhất đời

với những người lãnh đạo cộng sản cũ. Ngoại trừ M. Stepan bị kết án tù vì tội lạm dụng quyền hạn của người điều hành công vụ, mức án cao nhất đối với những người khác là phạt tiền. Nhiều vụ án khác còn kéo dài đang dở. Theo dự luận chung, cần "xử lý một cách công bằng và hiệu quả với tội trạng cả những người lãnh đạo trong quá khứ" như ý của tổng thống V. Havel phát biểu ở quốc hội khi nhậm chức vào đầu tháng 3.

(MFD 10.3)

TIỀN NHÀ SINH VIÊN TĂNG

Ngân sách của các trường đại học Tiệp bị thiếu hụt một cách trầm trọng, mặc dù nhiều trường đã tìm các biện pháp tiết kiệm về mọi mặt. Bộ tài chính Tiệp vừa ra quyết định chi thêm cho bộ giáo dục nhưng vẫn không đáp ứng được. Một trong những biện pháp giải quyết là nâng cao tiền nhà của sinh viên ở các ký túc xá. Bộ trưởng bộ giáo dục ra chỉ thị đề nghị mức tối thiểu và tối đa của tiền nhà tùy theo hạng nhà ở. Tuy nhiên, sinh viên nhiều trường đã phản đối bằng cách tạm ngừng trả tiền nhà ở và đòi hỏi chi tiền trợ cấp trực tiếp đến sinh viên (khoảng 1500Kc/tháng) không thông qua các hình thức bao cấp của trường Đại học. Sau cuộc họp chung ở Olomouc, các hiệu trưởng các trường Đại học Séc quyết định chỉ tăng tiền nhà theo mức đề nghị thấp nhất của Bộ trưởng bộ Giáo dục.

(MFD 10.3, 16.3)

"KHÔNG XIN LỖI!"

Trong cuộc họp quốc hội ngày 24.2 để bầu tổng thống, nhiều đại biểu quốc hội thuộc đảng Cộng hòa đã lên diễn đàn công khai phát biểu những lời nói có tính nhục mạ xúc phạm đến cá nhân và đời tư của tổng thống Tiệp hiện nay V. Havel. Ủy ban kiểm tra tư cách đại biểu quốc hội quyết định yêu cầu các đại biểu trên công khai xin lỗi V. Havel. Tuy nhiên các đại biểu quốc hội ấy tỏ thái độ "không có ý định xin lỗi V. Havel cũng như nữ ứng cử viên tổng thống thuộc đảng Cộng sản" mà họ cũng làm tương tự.

(MFD 1.3)

THƯƠNG MẠI GIỮA TIỆP VÀ SLOVEN

Sau khi chia đôi đất nước, quan hệ thương mại giữa Tiệp và Sloven trở nên căng thẳng. Trong 3 tháng đầu năm 1993, khối lượng trao đổi hàng hóa giữa hai nước giảm chỉ còn một nửa so với cùng kỳ năm 1992 hoặc 1/3 cùng kỳ năm 1991. Nguyên nhân, theo lời của thủ tướng V. Klaus là do các công ty xí nghiệp phía Sloven thiếu khả năng thanh toán hàng hóa cho phía Tiệp, khả năng xuất khẩu của Sloven không đủ đáp ứng. Nhiều công ty của Tiệp đã phải ngừng xuất khẩu sang Sloven cho đến khi sự thanh toán của bạn hàng được giải quyết. Ngân hàng phát triển châu Âu sau cuộc thăm viếng của thủ tướng V. Meciar ở Luân đôn chuẩn bị để

giúp đỡ Sloven khắc phục sự mất cân bằng cán cân thanh toán thương mại giữa hai nước.

(MFD 4.3, 5.3, 9.3)

VÔ ĐỊCH QUỐC TẾ VỀ TRƯỢT BĂNG NGHỆ THUẬT 93

Giải đã được tổ chức từ 9.3 đến 14.3 vừa qua tại Praha. Huy chương vàng môn trượt đôi thể thao thuộc về cặp Brasseur — Eisler (Canada), môn trượt đôi tự do thuộc về cặp Ursova — Zulin (Nga), môn trượt đơn nam như dự kiến thuộc về K. Browning (Canada) và ngược lại môn trượt đơn nữ thuộc về một khuôn mặt hoàn toàn mới Baiulova (Ukraina).

(MFD 10.3, 11.3, 12.3, 13.3)

J. SVOBODA VẤN LÀ CHỦ TỊCH ĐẢNG CS

Thời gian vừa qua trong đảng Cộng sản Séc—Morava diễn ra một sự chia rẽ về mặt đường lối giữa nhóm chủ trương cải cách đồng đầu là chủ tịch J. Svoboda và nhóm chủ trương "Vi chủ nghĩa xã hội" do Stepan va Obzina (những nhân vật quen thuộc trong TƯ đảng trước cách mạng) lãnh đạo. Mâu thuẫn gay gắt đó đã dẫn đến chuyện Svoboda xin từ chức chủ tịch đảng. Tuy nhiên Ủy ban chấp hành ĐCS đã không chấp thuận, biểu thị sự ủng hộ đối với Svoboda và kêu gọi tổ chức cơ sở khai trừ Stepan v Obzina vì đi ngược lại với điều lệ mới của đảng. Svoboda trở lại với chức vụ cũ, kêu gọi mọi đảng viên tích cực ủng hộ đường lối cải cách, kể cả việc thay đổi tên của đảng để xây dựng ĐCS thành một đảng cánh tả tích cực và đổi lập có hiệu quả.

(MFD 13.3, 27.3, 1.4)

TỔNG THỐNG HAVEL ĐI THĂM ÁO

Ngày 15.3. vừa qua tổng thống V. Havel chính thức đi thăm Áo theo lời mời của tổng thống T. Klestil. Hai vị nguyên thủ quốc gia đã gặp mặt hội đàm hơn hai giờ về các vấn đề liên quan đến hai nước. Trong buổi hội đàm, Havel có phát biểu, theo ý riêng của ông, sự cương bức người Đức Sudet di dân ở biên giới Tiệp—Đức—Áo theo hiệp định Postupim 1945 là không công bằng, nhưng nền dân chủ Tiệp hiện nay không thể giải quyết vấn nạn lịch sử đó mà chỉ có thể cố gắng thảo luận và hợp tác có tình có lý với người Đức Sudet. Cuộc hội đàm cũng có đề cập đến vụ xây dựng nhà máy điện nguyên tử Temelín và hai bên thỏa thuận sẽ giải quyết hợp lý từng phần di sản từ thời cộng sản đó.

Dự luận của Tiệp cũng như ý kiến một số nhà chính trị trong nước tỏ vẻ không bằng lòng với phát biểu của tổng thống Havel về người Đức Sudet. Người ta cho rằng, tổng thống cần phải nói ý kiến chính thức đại diện quốc gia hơn là phát biểu ý kiến cá nhân của mình.

(MFD 16.3, 17.3)

NGUY CƠ PHÂN HÓA CỦA ĐẢNG HZDS

Sự mâu thuẫn giữa thủ tướng V. Meciar và bộ trưởng Ngoại giao Knazko có khuynh hướng dẫn đến một tình trạng khủng hoảng chính trị và phân hóa quyền lực ở Sloven nói chung và trong nội bộ đảng "Phong trào vì Sloven dân chủ" (HZDS) nói riêng. Vừa rồi Meciar đã chính thức yêu cầu tổng thống M.Kovac cách chức bộ trưởng của Knazko, nhưng Kovac vì không biết quyết định ra sao đã quay lại yêu cầu sự cố vấn của Tòa án hiến pháp Sloven về phương cách giải quyết. Bên cạnh đó tình hình chính trị kinh tế có phần mất ổn định hiện nay của Sloven cũng làm giảm đáng kể uy tín của cá nhân thủ tướng Meciar và đảng HZDS. Mặt khác HZDS đang cố gắng tạo chính phủ liên hợp với các đảng phái tương đối lớn khác như Dân chủ Thiên chúa giáo (KDU), Dân chủ cánh tả Sloven (SDL), nhưng KDU chỉ đồng ý "liên hợp không có Meciar", còn SDL hoàn toàn không muốn hợp tác với HZDS.

(MFD 15-24.3)

NÔNG DÂN ĐÒI BẢO VỆ THỊ TRƯỜNG

Theo thống kê của Liên hiệp nông nghiệp Séc—Morava, sản xuất nông nghiệp năm 1992 đã bị thất bát 13 tỷ korun so với năm trước. Lý do của sự thiệt hại trên là do phương thức sản xuất không hiệu quả, kém chất lượng của các hợp tác xã, nông trường; do thiếu biện pháp điều chỉnh và bảo vệ thị trường nội địa; do sự thiếu nợ của các cơ sở tiểu thủ đối với người sản xuất, thiếu sự đầu tư thích đáng của nhà nước. Bộ trưởng bộ Nông nghiệp J. Lux phát biểu rằng, chính phủ sẽ điều nghiên những biện pháp cần thiết về bảo vệ thị trường, nhưng cái chính các cơ sở sản xuất phải chủ động cải tiến phương thức sản xuất trên tinh thần kinh tế thị trường.

(MFD 17.3)

CHÍNH PHỦ TIỆP PHONG TÒA CỔ PHẦN SLOVEN

Do sự chần chừ giải quyết về vấn đề phân chia tài sản của nước Tiệp khác cũ ở phía chính phủ Sloven, chính phủ Tiệp quyết định phong tỏa các cổ phần tư hữu hóa của các công dân Sloven hông gây áp lực với chính phủ Sloven. Sự kiện trên đã gây một dư luận xôn xao, nhất là đối với những người Sloven không tin tưởng vào đường lối của thủ tướng Meciar và đã đầu tư kupon của mình vào cơ sở ở Tiệp. Họ cho rằng, biện pháp trên sẽ không có tác dụng gì đối với Meciar mà chỉ có hậu quả xấu trực tiếp đến những người từng chống việc chia cắt Tiệp khác trước đây.

(MFD 17.3, 23.3, 2.4)

PAINTBALL VÀ HẬU QUẢ

Trong thời gian gần đây ở thung lũng Masecin gan Stechovice một nhóm nhà kinh doanh đã tổ chức những trận paintball — một trò chơi thịnh hành xuất hiện ở Mỹ cách đây 12 năm, hình thức là những cuộc tập trận giả, trong đó người tham dự bắn nhau bằng đạn chất dẻo — dành cho người lớn, chủ yếu là những nhà kinh doanh, luật sư, bác sĩ và cả cảnh sát nữa. Người ta cho rằng, đó là một trò chơi tích cực, về mặt tâm lý nó góp phần làm giảm bớt tính hiếu chiến của con người trong cuộc sống công việc hằng ngày. Tuy nhiên cuối tháng 3 vừa qua, thay vì bắn nhau bằng đạn dẻo, người chơi đã sử dụng nhảu đạn thật và kết quả có 6 người chết và nhiều người bị thương. Thủ phạm của vụ này có thể là những người tổ chức, lập kế để khử trừ những đối thủ của mình — ban quản trị hợp tác xã địa phương ấy — trong việc tranh chấp đất đai. Tuy nhiên theo lời phát biểu của thủ trưởng Bộ Nội vụ, lỗi chính thuộc về nạn nhân vì không kiểm tra vũ khí trước, hình phạt đối với người tổ chức cao nhất là tù treo ngắn hạn.

(MFD 27.3, 1.4)

TỔNG THỐNG SLOVEN KOVAC THĂM TIỆP

Ngày 30.3 Tổng thống M. Kovac chính thức đi thăm CH Tiệp trong thời gian 2 ngày. Ông đã hội đàm với tổng thống Havel về những vấn đề thời sự tồn tại hiện nay giữa hai nước, trong đó có chuyện giải quyết phân chia tài sản của CHLB Tiệp Khắc cũ, chuyện giao thương giao thông ở biên giới hai nước, chuyện trao đổi thường mại văn văn... và thỏa thuận hai bên sẽ gặp nhau ít nhất 3 lần mỗi năm. Trong chuyến đi thăm này, bộ trưởng tài chính hai nước đã ký hiệp ước về cửa khẩu thuế quan.

(MFD 1.4)

TIN THẾ GIỚI

KHMER ĐỎ TÀN SÁT KIỀU DÂN VIỆT NAM VÀ LÍNH L.H.Q Ở CAMPUCHIA

Ngày 10.3.93, ít nhất 33 người gốc Việt đã bị giết và 29 người bị thương khi khoảng 30 kẻ có vũ trang tấn công một làng đánh cá ở tỉnh Siem Riệp.

Ngày 24.3, 8 người Việt bị giết ở hồ Tonle Sap. Cuối tháng 3, cuộc tấn công tương tự vào người gốc Việt đã xảy ra ở ngay thủ đô Phnompenh làm 3 người chết và hơn 30 người khác bị thương.

Các nhà quan sát tìm thấy những bằng chứng rằng Khmer đỏ là thủ phạm của các vụ tàn sát đó.

Đồng thời, tuần cuối tháng 3, đầu tháng 4.93, một người lính Bangladesh và 3 người lính Bulgaria trong lực lượng Liên hợp quốc tại Campuchia đã bị chết trong các cuộc tập kích của các nhóm vũ trang vào vị trí quân Liên hợp quốc. Khmer đỏ là kẻ bị tình nghi đã tiến hành các vụ tập kích này

(Indochina Digest 3.1993 và BBC 3.4.1993)

KHMER ĐỎ PHÁT HÀNH TIỀN.

Mọi người còn nhớ năm 1975 sau khi lên nắm quyền, Khmer đỏ đã triệt hạ các thành phố và hủy bỏ tiền tệ, xây dựng xã hội công xã kiểu Maoist. Nay Khmer đỏ đang phát hành tiền tệ trong vùng do chúng kiểm soát. Quân lính của chính phủ Phnompenh đã bắt được 5 loại giấy bạc khác nhau ở tỉnh Kong Pong Thon trong cuộc phản công cuối tháng 1.93. Theo một quan chức chính phủ, việc Khmer đỏ phát hành tiền chứng tỏ "phe nhóm này rõ ràng đang xúc tiến chuẩn bị chia cắt nước sau cuộc tổng tuyển cử. (do Liên hợp quốc tổ chức tại Campuchia tháng 5.93).

(Theo Indochina Digest 12.3.93)

MITTERRAND ĐI THĂM Ở VIỆT NAM VÀ CAM-PU-CHIA

Cường quốc châu Á, Nhật bản, đã theo dõi với mối quan tâm đặc biệt cuộc đi thăm của tổng thống Pháp ở Đông dương (có tới sáu phóng viên báo chí Nhật đi theo phái đoàn này). Bằng chuyến đi thăm này, báo Asahi viết, Pháp thể hiện ý nguyện sẵn sàng trở lại Đông dương, với mục đích kinh tế cũng như chính trị. Sau chiến tranh lạnh, một khoảng trống về chính trị mở ra trong khu vực này mà chỉ có Trung quốc là có khả năng bù lấp; "sự trở lại Đông dương của một cường quốc châu Âu, một nước không có quyền lợi gì về mặt địa lý chính trị trong vùng, có thể đóng góp vào một sự cân bằng mới".

Báo chí Nhật ngoài ra có trách Paris thiếu những đề xuất mới về Cam-pu-chia. Báo Mainichi cho rằng, theo đề nghị của Việt nam, Paris có vẻ lo lắng tạo điều kiện thực hiện nhiệm vụ cái tổ hơn là ép họ giải quyết vấn đề nhân quyền và dân chủ hóa. Phần lớn báo chí Nhật cho rằng, chỉ có Pháp là có quyền phê phán Mỹ cố tình lờ việc bỏ cấm vận Việt nam.

(Theo báo Le Monde, 16.2.1993)

THÁI TỬ SIHANUK TỪ BỎ KẾ HOẠCH THÀNH LẬP CHÍNH PHỦ LIÊN HIỆP.

Sihanuk từ Phnom-penh tới Bắc kinh ngày 2.3. Ông chủ tịch hội đồng dân tộc tới cao Cam-pu-chia (CNC) này đến đó để dự lễ tang bà cô của ông và kiểm tra sức khoẻ. Thái tử đã đề nghị để nhiệm kỳ của Liên hợp quốc ở Cam-pu-chia không được kéo dài thêm và khẳng định rằng ông từ bỏ dứt khoát việc lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của Khmer-me đỏ. Từ nay ông sẽ để mặc cho chính quyền

Phnom-penh và Khmer-me đỏ "quyết định về hòa bình hay chiến tranh giữa họ".

(Le Monde, 4.3.1993.)

NHỮNG NGƯỜI "LÍNH ĐÁNH THUÊ"

Dưới sức ép của Khmer-me đỏ và một số nhà chính trị địa phương trong thời gian hàng tháng, LHQ đã kết thúc việc nghiên cứu sự có mặt của quân đội Việt nam ở Cam-pu-chia bằng sự phát hiện ra "ba lính Việt nam thuộc lực lượng nước ngoài", sau hiệp định hòa bình Paris tháng 10.1991. Ba người này trước đây thuộc quân đội viễn chinh Việt nam chiếm đóng Cam-pu-chia từ 12.1978 đến 10.1989, đã lấy vợ Cam-pu-chia và có chứng minh thư do chính quyền Phnom-penh cấp. Hai người trong số đó còn đang phục vụ trong quân đội Phnom-penh, một người là phiến dịch, một người là lính làm việc nửa thời gian, người thứ ba đã về hưu từ năm 1990. "Phát hiện" mới này của Ban Quản trị lâm thời Cam-pu-chia là điều ai cũng biết từ lâu. Sự tồn tại của các cựu chiến binh và việc những người tỵ nạn Việt nam sinh cư lập nghiệp ở Cam-pu-chia, đã được nói tới trong nhiều nguồn tin. Theo ước đoán chính thức năm ngoài có chừng ba tới bốn nghìn người Việt nam ở Cam-pu-chia, thỉnh thoảng giúp đỡ quân đội Phnom-penh chống Khmer-me đỏ. Hà nội luôn luôn từ chối rằng họ có quan hệ với những người này.

Khmer-me đỏ và các phái thù địch với chính quyền Phnom-penh tìm mọi cách khai thác "phát hiện" trên, tới mức nực cười, vì họ chỉ ra những chuyện tình khmer-me - việt. Ban quản trị lâm thời còn có thể tìm thấy hàng nghìn cựu chiến binh Việt nam, và nếu họ đi chết trong chiến tranh thì vợ góa, con côi của họ vẫn còn đó.

Còn về chứng minh thư Cam-pu-chia, thì đã năm tháng nay có thể mua với giá dưới 10USD một chiếc để có thể đi lại tự do ở Cam-pu-chia. Điều này thì các công dân Thái lan còn quan tâm hơn cả người Việt nam.

(Le Monde, 4.3.1993.)

THIỆT QUẢN LUẬT Ở NGA

Tổng thống Jelcin đã nêu lên một tình trạng gần giống như thiết quản luật ở Nga. Ngay sau đó, chủ tịch quốc hội Chasbulatov đã tuyên bố trước các đại biểu quốc hội rằng ở Nga hiện có nguy cơ phục hồi chế độ độc tài. Chính phủ Nga thì ủng hộ quyết định của tổng thống. Bộ nội vụ phân phát vũ khí cho các nhân viên để tự vệ. Ở Moskva diễn ra các cuộc biểu tình rầm rộ của cả hai phe ủng hộ và chống Jelcin.

TRUNG CẦU DÂN Ý BỊ LÙI LẠI

Quốc hội Nga đã đồng ý tiến hành đề nghị trưng cầu dân ý của tổng thống Jelcin, nhưng lùi lại vào ngày 25.4.93. Ngược lại QH không thông qua dự thảo hiến pháp mới của tổng thống, mà thông qua một số đề nghị tiến tới

làm yếu thế của tổng thống Jelcin như cách chức những đại diện của ông tại các nước cộng hoà và yêu cầu thành lập chính phủ liên minh.

QUỐC HỘI NGA ĐÃ KHÔNG CÁCH CHỨC NÓI TỔNG THỐNG JELCIN

Jelcin với 617 phiếu đề nghị cách chức, 268 phiếu ủng hộ và Chủ tịch Quốc hội với 339 phiếu chống và 258 phiếu thuận đã giữ nguyên chức vụ của mình. Bởi vì muốn cách chức tổng thống, QH cần phải có 2/3 số phiếu chống (689 phiếu); đối với Chủ tịch QH chỉ cần quá bán tuyệt đối (527 phiếu chống). Sau khi tuyên bố kết quả, Chủ tịch QH Chasbulatov đã cảm ơn các đại biểu và chỉ ra một thực tế là QH hầu như không tin tưởng vào tổng thống.

(MF Dnes 29.3.93)

NGOẠI TRƯỞNG NGA GẶP GỠ CLINTON

Nhân dịp gặp gỡ tổng thống Clinton ở Washington, ngoại trưởng Nga Kozirev đã đề xuất chương trình cho các nước phương Tây giúp đỡ kinh tế Nga. Kế hoạch bao gồm thời gian trả nợ và việc nước Nga gia nhập vào khối G7. Trong thời gian này ở Luân-đôn, thủ tướng Major đã trao đổi với Clinton về khủng hoảng ở Nga. Hai ông nhất trí đưa chương trình giúp đỡ Nga vào cuộc họp của khối G7 được tổ chức vào nửa đầu tháng 4 này.

12 nước khối EC chuẩn bị tiến hành đàm phán với Nga về việc trao đổi hàng hoá với thị trường châu Âu.

COCAIN TRONG HỘP THỊT

Các lực lượng an ninh Nga vừa kết thúc việc mở 26000 hộp thức ăn mà ruột chứa Cocain, thu được tổng cộng 1090 kg Cocain. Lượng Cocain này được phát hiện tại thành phố Vyborg gần biên giới Finland do một xe tải của Finland chở. Theo tin cảnh sát Nga, lượng Cocain này được chuyển tới Petrograd và sau đó sẽ được chuyển ra khỏi biên giới Nga.

THIỆU HỤT NGÂN SÁCH LIÊN BANG

Tổng thống Clinton đã đưa ra một chương trình nhằm giảm sự thiếu hụt nghiêm trọng ngân sách liên bang bao gồm hạn chế chi tiêu của chính phủ và hệ thống thuế mới. Tổng thống đưa ra lý do là trong 20 năm cầm quyền vừa qua của đảng CH, năng suất lao động và hệ thống y tế giảm sút, đặc biệt là thiếu hụt trầm trọng ngân sách nhà nước. Ông ta cho rằng chương trình phục hồi kinh tế chủ yếu dựa vào việc tạo thêm công ăn việc làm như kế hoạch đầu tư 30 tỷ USD cho việc xây dựng và sửa chữa hệ thống đường xá, sân bay và một số hoạt động khác sẽ tạo thêm nửa triệu cơ hội làm việc. Theo Clinton, việc cải tạo hệ thống y tế có vai trò quan trọng trong tương lai của Mỹ vì hiện nay hệ thống này không tạo đủ sự chăm

sóc sức khoẻ tối thiểu cho toàn bộ dân Mỹ, mặc dù hàng năm cũng ngốn hết 14% ngân sách liên bang. Chương trình cải cách này được tiến hành bởi một nhóm do chính phủ nhân tổng thống đảm nhiệm.

BẮC TRIỀU TIÊN ĐE DỌA

Trong khi Nam Triều Tiên và Mỹ tiến hành tập trận Team—Spirit, Bắc Triều Tiên đe dọa chiến tranh có thể xảy ra bất cứ lúc nào và đưa nước mình vào trạng thái bán chiến tranh. Theo Washington và Soul, cuộc tập trận thường kỳ hoàn toàn mang ý nghĩa tự vệ. Trong các cuộc tập trận tương tự trước đây, BTT luôn luôn phản đối và cho rằng Mỹ và NTT chuẩn bị chiến tranh hạt nhân. Vì vào lý do đó, BTT đã từ chối không tham gia hiệp ước hạn chế vũ khí hạt nhân.

MỸ ĐE DỌA PHONG TOẢ KINH TẾ

Ngoại trưởng Mỹ Christopher thông báo rằng Mỹ đề nghị Bắc Triều Tiên hãy từ bỏ quyết định không tham gia hiệp ước hạn chế vũ khí hạt nhân, nếu không sẽ đưa ra đàm phán tại LHQ để đi đến phong tỏa kinh tế đối với Bắc Triều Tiên. Ông tuyên bố việc phong tỏa kinh tế rất có hiệu lực vì địa thế cô lập của BTT. Phong tỏa sẽ tập trung vào một vài nguyên liệu cơ bản, ngoại thương và một số thực phẩm.

CỨU TRỢ NHÂN ĐẠO

Cuối tháng hai Mỹ tiến hành và tiếp tục tham gia chương trình giúp đỡ nhân đạo bằng việc thả lương thực và thuốc men xuống vùng hời hợt ở phía đông Bosnia, nơi bị quân đội Serbia bao vây, mặc dù quân đội Serbia lên án việc giúp đỡ nhân đạo này và cho rằng đây là một hành động không công bằng. Karazik, thủ lĩnh những người Bosnia, yêu cầu Mỹ chấm dứt kế hoạch nói trên.

TỘI ÁC CHIẾN TRANH

Toà án Sarajevo kết án tử hình hai lính trẻ của quân đội Serbia vì tội diệt chủng, giết người và cưỡng hiếp trong các vụ tàn sát ở các làng hời hợt. Một người tự nhận tội đã cưỡng hiếp 16 phụ nữ và giết 11 người trong số đó. Người kia thì khẳng định là mình vô tội, bác bỏ lời khai nhận tội ban đầu.

HONECKER ĐI ĐẠO?

Theo luật sư riêng của Honecker và các bác sĩ ở Chile thì Honecker đang ở giai đoạn cuối của bệnh ung thư gan. Nhưng theo tờ Berliner Morgenpost thì hàng ngày Honecker đi dạo khoảng 2 tiếng xung quanh khu nhà ở của mình. Ông đi những bước vững vàng và không ai cho rằng ông bị bệnh cả. Thỉnh thoảng ông có phàn nàn với người gác cổng là hơi mỏi gối. Theo tờ báo thì Honecker lúc nào cũng có thể bị trục xuất trở lại Đức. Hiện nay ông vẫn chưa có giấy phép cư trú ở Chile. Mặc dù đảng CS Chile yêu cầu, chính phủ Chile vẫn chưa cho

phép Honecker ty nạn chính trị.

LẠI THẨM SÁT Ở CAMPUCHIA

Khmer đỏ bị nghi là lại tấn công vào một rạp chiếu bóng ở làng Kompomsvay làm 27 người bị chết. Lần này những khán giả là dân thường CPC. Khmer đỏ đã bắn 4 quả tên lửa và bắn vào dân chúng một cách dã man. Đây là cuộc thẩm sát thứ 3 diễn ra trong 3 tuần cuối đây. Khmer đỏ muốn đẩy toàn bộ người Việt ra khỏi CPC, sau đó mới tính đến chuyện tham gia kế hoạch lập lại hoà bình ở CPC của LHQ.

(Svobodné Slovo 31.3.93)

KẾT QUẢ BẦU CỬ TẠI PHÁP

Các Đảng phái cánh hữu chiếm 484 ghế trong tổng số 577 ghế trong Quốc hội; đảng XH: 54 ghế; đảng CS: 23 ghế; các lực lượng cực tả: 6 ghế. Nhóm mạnh nhất trong QH là đảng Cộng hoà (RPR) của thị trường Paris J. Chirak chiếm 247 đại diện; đảng Dân chủ (UDF) của cựu tổng thống V. Giscard d'Estaing chiếm 213 đại diện; những đảng cánh hữu còn lại chiếm 24 đại diện.

(MF Dnes 30.3.93)

TRUNG THÀNH VỚI CHỨC VỤ

Mặc dù đảng XH của ông bị thất cử, tổng thống Mitterrand vẫn tuyên bố không từ bỏ chức vụ tổng thống của mình dù chỉ là một phút trước khi hết thời hạn. Ông đã đề cử chính phủ mới, trong đó Alain Juppe giữ chức ngoại trưởng, Francois Leotard và Edmond Alphandierie giữ chức bộ trưởng quốc phòng và kinh tế. Ông cũng thông qua các chức vụ bộ trưởng mà thủ tướng Edouard Balladur thuộc phe bảo thủ đề xuất.

(Svobodné Slovo 31.3.93)

BÊ BỐI TRONG CHÍNH PHỦ

Tiếp tục điều tra các vụ ăn hối lộ làm 1 liên quan đến chính phủ Ý, các nguyên cáo đã bắt thêm 2 nhà kinh doanh. M. Leone, con trai của cựu tổng thống Ý, bị bắt vì tội lừa đảo và bán hàng buôn bán của ông ta, chủ sở hữu câu lạc bộ bóng đá Rome cũng bị bắt. QH Ý cũng quyết định bãi bỏ quyền bất khả xâm phạm của cựu bộ trưởng Y tế De Lorenz. Ông ta bị nghi là đã mua cử tri trong cuộc bầu cử khu vực ở Napoli

(Trong phần này, những tin nào không ghi xuất xứ được dịch từ tuần báo RESPEKT)

• Píp Hon, Linh Nam, T. H., Ly Ly, T. P., C. D. tổng hợp.

VỀ LỆNH CẤM VẬN CỦA MỸ

CHẤM DỨT HỘI CHỨNG VIỆT NAM CỦA MỸ

BBT: Đã từ lâu nay, vấn đề Mỹ nên hay không nên bỏ cấm vận chống Việt Nam là đề tài tranh luận không dứt của cộng đồng người Việt và những ai có quan tâm đến Việt Nam. Chúng tôi xin giới thiệu với bạn đọc cách nhìn của Tạp chí Kinh tế Viễn Đông số ra ngày 7.1.1993.

● Indochina Digest 5.3.93.

Trong những năm lại đây, các nhà quan sát tình hình Việt Nam có một là tiên đoán ngày lệnh cấm vận của Mỹ ở Việt Nam chấm dứt. Bởi vì lệnh cấm vận phải gia hạn hàng năm trước ngày 14.9; nhiều người cho rằng Tổng thống có thể cho phép lệnh cấm vận hết hạn lặng lẽ, bằng cách không làm gì cả trước ngày 14.9. Nhưng như nghĩ như thế là không đúng.

Quyền của Tổng thống được áp đặt cấm vận có xuất xứ từ bộ máy chính trị phức tạp. Hiến pháp Mỹ cho Quốc hội (congresso) quyền "điều chỉnh thương mại với nước ngoài". Năm 1917, Quốc hội thông qua "Điều khoản về Buôn bán với kẻ thù" (viết tắt là TWEA) cho Tổng thống quyền cấm vận với nước ngoài trong thời gian chiến tranh" bất kể thời gian nào thuộc tình trạng khẩn cấp quốc gia do Tổng thống tuyên bố". Lệnh cấm vận chống Việt Nam lúc đầu được giải thích như là một "tình trạng khẩn cấp" như thế.

Năm 1977, quốc hội đưa ra "Đạo luật về quan hệ kinh tế trong tình trạng khẩn cấp quốc tế" (IEEPA). Vào thời điểm IEEPA đang được thảo luận, quốc hội Mỹ đã không đề cập đến những lệnh cấm vận đã có sẵn (chống Việt Nam, Campuchia, Bắc Triều Tiên, và Cuba). Một dân biểu nói "Rất rõ ràng rằng những hành động đơn phương thực hiện dưới đạo luật TWEA trong quá khứ là không chấp nhận được theo đạo luật mới. Những lệnh cấm vận đứng ra phải chấm dứt. Cả những tình trạng khẩn cấp làm cơ sở cho những lệnh cấm vận cũng không còn thích ứng nữa.

Dưới đạo luật IEEPA, những lệnh cấm vận này được kéo dài đồng loạt bằng tuyên bố hàng năm của Tổng thống trước ngày 14.9 rằng sự gia hạn là vì "lợi ích quốc gia của Mỹ." Và điều đó diễn ra từ năm 1977 đến nay.

Bởi vì văn bản kéo dài lệnh cấm vận không làm riêng biệt cho từng nước có liên quan, cũng văn bản đó được dùng hàng năm. Vì thế văn bản năm 1992 giống như năm 91 chỉ khác ở chỗ năm 92 bớt đi chữ Campuchia vì Tổng thống Bush chính thức bãi bỏ cấm vận chống Campuchia tháng 1.92.

Khả năng rằng Tổng thống Clinton thụ động để cho lệnh cấm vận chống 3 nước (Việt Nam, Bắc Triều Tiên và Cuba) hết hạn là rất thấp. Rất có thể Tổng thống Clinton dùng thời hạn tháng 9 để bãi bỏ lệnh cấm vận chống Việt Nam. Nhưng việc đó là một việc làm chủ động, không phải tự mà có. Ông Micheci Oxenberg, chủ tịch Trung Tâm Đông - Tây (Fast - West Centen) nói với một chỉ khách Thái lan rằng chính quyền Clinton có kế hoạch bãi bỏ lệnh cấm vận chống Việt Nam trong vòng 6 tháng tới và bình thường hóa quan hệ ngoại giao trong vòng một năm. ■

"Giải pháp tốt nhất cho Việt Nam là một chính phủ quan tâm đến kinh tế càng ít càng tốt". Đó là lời ông Đặng Xuân Kỳ, ủy viên trung ương ĐCS Việt Nam nói với biên tập viên Gordon Crowtz của tạp chí KIVD mới đây ở Hà Nội. Ông Kỳ, giám đốc học viện Mac-Lenin, người giữ gìn ngọn lửa ý thức hệ, được nhắc lại rằng Ronald Reagan thường nói rằng chính phủ tốt nhất là chính phủ cai trị ít nhất. Ông Kỳ nhướn người về phía trước nói: "Tôi đồng ý với Reagan. Đây là cách suy nghĩ đúng."

Trở lại thời kỳ dân chúng Mỹ mất dần kiên nhẫn cùng với tiến độ chiến tranh Đông dương, một thượng nghị sỹ Mỹ, George Aiken, đã có một đề nghị lý thú là: Hãy tuyên bố chiến thắng và rút. Nay khi nhà tư tưởng chính của Việt Nam với vàng đồng ý với Reagan, Washington nên tuyên bố chiến thắng và quay trở lại. Sự ổn định ở châu Á mà quân lực Mỹ một thời giúp duy trì bằng việc đối đầu với CNCS thì bây giờ có thể được đảm bảo tốt nhất bằng nước Mỹ có quan hệ buôn bán và ngoại giao bình thường với Việt Nam để giúp người Việt tiếp tục tự giải phóng bản thân khỏi quá khứ bi thảm của họ.

Đúng là mặc dầu có cải cách kinh tế Việt Nam vẫn còn là một trong những cửa ải cuối cùng của ách thống trị cộng sản. Nhưng cũng đúng là Việt Nam đã thỏa mãn phần lớn những điều kiện đặt ra trong "lộ trình" của chính quyền Bush, kể cả việc rút quân khỏi Campuchia, cho phép những viên chức cũ của Mỹ đi cư.

Đối với sự hoài nghi của Mỹ về sự thay đổi trong chính sách của Việt Nam, chúng tôi muốn lý luận rằng mối đe dọa lớn nhất với nền thống trị độc đảng cộng sản ở Việt Nam hiện nay là tác dụng hết sức có tính lật đổ của việc buôn bán và mở cửa sang phương Tây. Đó là lý do mà nhiều nước trong vùng, kể cả Indonesia, Malaysia và Singapore, đã ra sức kêu gọi Mỹ bình thường hóa quan hệ với Việt Nam như là

một cách làm dịu Hà Nội và đóng vai trò xây dựng trong vùng.

Giới kinh doanh Mỹ kêu ca rằng họ đang đánh mất cơ hội, nhưng lý do lớn nhất để bãi bỏ cấm vận là bài học phát triển châu Á. Đó là: mở cửa thị trường đem lại dân chủ; thị trường tự do đã tạo ra tầng lớp trung lưu người chấm dứt chế độ độc đoán - hãy nhìn Đài loan, Nam Triều Tiên, Thái lan. Chúng tôi cho rằng điều đúng như vậy sẽ xảy ra với nước Việt Nam chuyên chế. Bởi vì Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu lớn nhất cho các nước mới phát triển công nghiệp, việc cho người Việt buôn bán với người Mỹ mới có thể tạo cho thị trường đó sức mạnh uy hiếp nền chính trị đóng kín.

Sự cấm vận đã phục vụ chức năng cao cả, khi mà hệ tư tưởng Cộng sản còn giữ được một chút lòng tin. Nhưng khi sự việc trở nên rõ ràng rằng thị trường là cơ chế ưu việt hơn để đảm bảo quân sự và kinh tế, quốc phòng và tiến bộ kỹ thuật, thì để chế Soviet đã tự tan rã. Tiến độ cải cách kinh tế Việt Nam đã từng khi viện trợ Soviet chấm dứt: dollar Mỹ chứ không phải đồng Việt Nam trở thành tiền tệ ưa dùng từ ở các cơ quan buôn bán nhà nước cho tới các hàng quán bên phố. Và chúng tôi lưu ý rằng những nước CS dùng lệnh cấm vận để tự bao bọc lấy mình đã tỏ ra dẻo dai nhất: Bắc Triều Tiên và Cuba.

Việc Mỹ trở lại Việt Nam cũng sẽ được châu Á hiểu như là lời cam kết của Mỹ với vùng này. Mỹ là sự đảm bảo cho sự ổn định trong vùng, khả năng khác không tồn tại. Nếu vai trò của Mỹ giảm đi thì kẻ được lợi có lẽ là Trung quốc, những tham vọng quân sự của nó trong vùng biển Đông đã làm các nước láng giềng lo ngại. (...)

C.D. trích dịch.

"Lời khuyên Việt nam" của Mitterrand cho Clinton

Le Quotidien de Paris 11.2.93

Hôm qua tại Hà Nội, trước khi đi thăm Điện Biên phủ, tổng thống Mitterrand đã thông báo ký 7 hiệp định Pháp-Việt trong các lĩnh vực: kinh tế, thuế khóa, luật, y tế, khoa học và văn hóa. Ông cũng khuyên Mỹ bỏ cấm vận đối với Việt nam, đồng thời yêu cầu Việt nam tiến hành cải tổ để hoàn thiện vấn đề nhân quyền. Ông nói: "Điều quan trọng là Pháp đóng vai trò nước đầu tiên đánh dấu nguyện vọng hòa bình, thông cảm và hợp tác".

Hàng không Pháp hôm qua cũng đã ký một hợp đồng với hàng không Việt nam, trong khi

hãng Alcatel cũng ký đặt một nhà máy thiết bị điện tử tại Hà Nội. Hà Nội những năm gần đây đã giải phóng kinh tế, kêu gọi thành phần tư nhân và đầu tư nước ngoài để vượt qua khủng hoảng kinh tế trầm trọng bởi sự sụp đổ của khối Xô viết, đồng minh và bạn hàng chính của Việt Nam.

Tổng thống Mitterrand đã khẳng định Việt Nam XHCN cần phải cải tổ để bảo đảm hơn nữa tự do chính trị và tôn trọng nhân

quyền.

"Tôi cho rằng không thể mở cửa kinh tế mà không mở cửa chính trị", ông khẳng định rằng trong cuộc gặp mặt với chủ tịch Lê Đức Anh và tổng bí thư Đỗ Mười, ông cảm thấy ở họ có một khả năng nhất định để hiểu điều đó. Ngoại trưởng Pháp Roland Dumas đã đưa cho ngoại trưởng Việt Nam Nguyễn Mạnh Cầm danh sách 20 từ chính trị mà Pháp yêu cầu thủ. "Thực hiện quyền

con người và quyền dân chủ là một chuyện, song việc trừng phạt những kẻ vi phạm luật pháp, phá hoại an ninh quốc gia hay hoạt động lật đổ chính quyền lại là chuyện khác", ông Cầm trả lời, đồng thời nói thêm rằng vấn đề nhân quyền thuộc chuyện nội bộ của nước ông. ■

Pép Pon djeh

Hãy nghĩ lại

Review 8.2.93

Bắt đầu có cảm tưởng rằng, cuối cùng Henry Kissinger đã có thể cười vào mũi Hà Nội. Hai thế hệ sau khi người Mỹ rút chạy từ quan đến quân khỏi sứ quán, Hà Nội đang hy vọng kéo họ trở lại — và nóng lòng mong mỏi rằng quan hệ tốt hơn với Washington sẽ trải đường cho họ tới những món vay của Ngân hàng thế giới, Quỹ tiền tệ quốc tế, Ngân hàng phát triển Châu Á... Chúng ta nên lưu ý người Việt Nam rằng, nếu họ nhận được sự giúp đỡ này, họ có thể nhận thấy sau đó họ còn làm hại đất nước chẳng kém gì những thứ rút từ B52 xuống.

Việt Nam đã làm những việc đáng kể để vực nền kinh tế lên. Sau khi viện trợ của Liên xô chấm dứt, Việt Nam bắt buộc phải tự lập hơn. Sự cố lập từ phía các cơ quan cho vay tiền đang làm cho Việt Nam càng phải trang trí mặt nạ hơn. Hãy xem Philippines, được ưu tiên hàng đầu trong các khoản được vay, nay đang còn công lưng bởi món nợ 29 tỷ đô la Mỹ và không có dấu vết gì của những món tiền đó. Ngược lại, với sự thịnh vượng nhanh chóng Hồng Kông vẫn không bị ảnh hưởng của những người cho vay. Tất nhiên, những món tiền vay có tác dụng thúc đẩy mở cửa thị trường - mặc dù chúng ta nên chú ý rằng các ngân hàng của các cơ quan này ít khi theo sát những chương trình nghiêm ngặt và họ thường qui định thuế cao cho người khác.

Kinh nghiệm cho thấy, thời hạn cho vay và khuyến khích áp đặt sẵn cho tới phương pháp từ trên xuống dưới không ứng với bản chất nguyên lý của kinh tế thị trường.

Có điều nguy hiểm đặc biệt cho Hà Nội. Theo Review 4.2.1993, Việt Nam hiện nay đang nếm trước cái vị của tình trạng quá nhiều tiền cho quá ít thị trường. Mặc dù chưa được quỹ quốc tế cho vay, 500 triệu đô la Mỹ cho đề án tái điện Bắc Nam đã bị làm tổn hại bởi sự tham nhũng, trì trệ, không có kế hoạch, không đường lối và trượt giá. Việt Nam cần sự giúp đỡ cho hạ tầng cơ sở, nhưng không phải với giá của những món nợ cho những đồ án vụt đi. Với kế hoạch gấp gáp Quỹ tiền tệ quốc tế vào tháng tư và một chút nghi ngờ về ý định duy trì cấm vận của Mỹ, một điều nguy hiểm có thể xảy ra là Việt Nam sẽ nhận được "miếng mồi" to hơn là nó có thể nhai được. Và cũng sẽ đáng xấu hổ nếu Việt Nam, vừa rũ bỏ được một chế độ bao cấp và kinh tế điều khiển tập trung, lại thay thế nó một cách giản đơn bởi một cái khác. ■

Ngày ấy, khi đã có dân chủ hơn...

("Nổi buồn chiến tranh" của Bảo Ninh, NXB Hội nhà văn, Hà Nội, 1991)

La Croix l'Événement 10, 11.2.93 Francois Alanson

Ấn định trong căn buồng rẻ tiền của anh ở phía đông Hà Nội, Bảo Ninh thuộc nhóm trí thức bị theo dõi, có khả năng khuếch lên những tiếng gầm gừ của những kẻ giám sát. Mồ tả cay đắng sự hy sinh của một thế hệ, tiểu thuyết "Nổi buồn chiến tranh" của anh đã được giải thưởng của Hội nhà văn năm 1991. Độ tuổi 40, cựu chiến binh đã từng chiến đấu trong quân đội Việt cộng từ 1971 đến 1976, nói lên niềm hy vọng của mình rằng nước Pháp "sẽ không chỉ nghĩ đến chính phủ mà hãy nghĩ tới nhân dân Việt Nam, những người đã đấu tranh nhiều cho tự do của họ, song vẫn chưa bao giờ biết tự do, độc lập là gì."

"Những người muốn sống. Người Việt Nam từ trước tới nay vẫn là những người nông dân hoặc buôn bán nhỏ, sẵn sàng làm mọi thứ để giàu lên. Sự suy thoái đang diễn ra hàng ngày, nhờ có mở cửa kinh tế, trước hết là dấu hiệu tức sống của họ. Song đó cũng thể hiện một sự hỗn loạn. Điều đó nói lên nhiều về những gì đã xảy ra trước đó: về cuộc chiến tranh do Mỹ gây ra và về tư tưởng Mác Lê nin tiếp theo."

Bằng một vài từ, Bảo Ninh đã nói lên gần như tất cả. Trong căn hộ ở chung với bố mẹ già ở Hà Nội, anh lấp đầy những chỗ trống trên những trang giấy trắng bởi chiếc máy chữ cũ kỹ. Tác giả là một trong những trí thức mà chế độ coi là độc hại. Như Tổng bí thư Đỗ Mười đã nói: "Chính quyền phải đấu tranh kiên quyết với tất cả những thứ văn hóa độc hại. Nghệ sĩ được tự do sáng tác, song phải tôn trọng nguyên tắc của Đảng và luật pháp của Nhà nước."

Trong ngôn ngữ dân dã của người Hà Nội, Bảo Ninh diễn giải: "Họ không phân biệt giữa văn học và chính trị, người mô tả bức tranh vừa lòng Đảng, với những người muốn viết cho thế hệ người Việt Nam sống với bình minh của thế kỷ 21."

Trong tiểu thuyết tội lỗi của anh, Bảo Ninh tấn công vào những vấn đề từ trước tới nay không được động đến của cuộc chiến tranh chống Mỹ giải phóng dân tộc với uy tín của những cựu chiến binh độ tuổi 40.

"Thời ấy, tất cả mọi người chỉ có một mục đích là đuổi quân Mỹ ra khỏi đất nước. Người ta vào Đảng trong lệnh truyền cao cả của một cuộc chiến đấu chống ngoại xâm. Người ta không bao giờ nói về đấu tranh giai cấp, về vô sản". Phải chờ tới hôm nay, khi những năm bom đạn đã kết thúc, mới "tự hỏi về ý nghĩa của cuộc chiến tranh, một cuộc chiến đã huỷ hoại thể xác và băng hoại tâm hồn."

Trước anh, người cha - một giáo viên dạy tiếng Pháp, đã chiến đấu chống Pháp, hai thế hệ hy sinh. 18 năm sau, Bảo Ninh vẫn không quên được. Can thiệp của Mỹ, "một sự man rợ điên cuồng" và chiến thắng của quân đội Việt cộng đã mở ra một thời kỳ hòa bình cay đắng, khi mà "những chiếc mặt nạ rơi xuống".

Vậy, còn chúng tư tưởng cộng sản? "Còn tư tưởng tự do, bình đẳng và phát triển kinh tế chính trị," nhà văn trả lời "Tôi đã từng tin tưởng vào lý tưởng Cộng sản, vợ tôi thì tin vào tử vi và thần linh. Ngày nay, tất cả đều trở nên mờ ảo". Đồng thời anh còn khẳng định rằng trong tương lai, người Việt Nam sẽ trở lại với tín ngưỡng với đạo Phật hay Thiên chúa giáo.

Nhờ có "niềm trải chiến tranh" anh hy vọng tuy không chắc chắn, rằng Việt Nam sẽ biết cách chèo chống qua giai đoạn chuyển tiếp khó khăn này không bằng bạo động. Anh mơ ước cao xa về "sự trở lại của nền văn hóa Pháp và nền dân chủ của Mỹ". "Ngày mà xã hội dân chủ hơn", Bảo Ninh giải thích, "Việt Nam sẽ có thể thật sự giao lưu với thế giới". ■

Tướng Giáp: Lịch sử đã sang trang

● Patrick Sabatier
Libération 11.2.93

Tướng Võ Nguyên Giáp, nhà chiến bại của cuộc chiến tranh chống Pháp, người chiến thắng trong trận Điện Biên phủ năm 1954, ngày nay không có một chức vụ chính thức nào. Tuy nhiên ông vẫn là một huyền thoại của chế độ cộng sản Việt nam. Nhân chuyến đi thăm của tổng thống Mitterrand tại trung tâm Điện Biên phủ nổi tiếng, nơi 8000 lính Pháp và hàng vạn người Việt nam đã ngã xuống, tướng Giáp đã gặp gỡ một nhóm nhỏ các nhà báo Pháp, trong đó có báo Libération, tại Hà Nội:

Ông Giáp: Tôi coi cuộc đi thăm này như một hành động tượng trưng của sự giảng hòa từ phía một người đứng đầu nhà nước, một người muốn hướng về phía trước. Đối với chúng tôi, lịch sử đã sang trang từ sau chiến tranh. Trong thời chiến đó là chiến tranh, khi hòa bình, đó là hòa bình. Quan hệ Pháp Việt đã được lập lại một thời gian ngắn sau chiến tranh. Điều đó không giống như với Washington, kể theo đuổi một đường lối chính trị lối thời.

Libération: Kỷ niệm đáng ghi nhớ nhất của ông về trận đánh này là gì?

Ông Giáp: Quyết tâm chiến thắng của toàn quân. Song với vị trí một người chỉ huy, quyết định khó nhất của tôi là sự thay đổi toàn bộ kế hoạch chiến dịch vào 26.10.1953. Kỷ niệm này vẫn còn nguyên trong tâm trí tôi.

Libération: Liệu có còn dư âm chống Pháp trong tâm tư chăng?

Ông Giáp: Nhân dân chúng tôi luôn luôn có một tình cảm sâu sắc đối với nước Pháp. Điều đó không bao giờ thay đổi đối với đa số người Pháp, kể cả những người đã chiến đấu ở đây. Giờ đây thời điểm làm lành đã đến.

Libération: Ông có viết rằng CNCS đã giúp các ông chiến thắng. Ngày nay CNCS đã sụp đổ, vậy ông nghĩ gì?

Ông Giáp: Các ông đã đơn giản hóa một chút ý nghĩ của tôi. Chúng tôi đã giành được chiến thắng vì đã huy động được toàn dân Việt nam. Tất cả cho chiến thắng, tất cả cho tiền tuyến, không có gì quý hơn độc lập tự do, chúng tôi tâm niệm. Dưới sự lãnh đạo của chủ tịch Hồ Chí Minh và đảng cộng sản, với sự ủng hộ của các lực lượng tiến bộ trên toàn thế giới. Ngày nay thế giới đang có những biến động lớn: Các nhà nước, các chính phủ cộng sản sụp đổ, song lý tưởng của CNXH hay CNCS thì không. Đối với chúng tôi, đối với Hồ Chí Minh, CNXH là một xã hội tốt đẹp hơn, nó bảo đảm tự do, hạnh phúc cho mọi người. Đó là một kiểu của chủ nghĩa nhân đạo. Tất nhiên để đạt tới đỉnh núi cao, có nhiều đường hẻm và lịch sử được tạo nên trên những đường khúc khuỷu.

Libération: Khi người ta nói về sự trở lại của Pháp ở Việt nam, ông chờ đợi điều gì?

Ông Giáp: Thời thuộc địa đã lùi vào dĩ vãng. Có những sự trở lại và trở lại. Khi tôi tiếp các cựu chiến binh Mỹ ở đây, tôi đã giải thích cho họ: Khi các anh đến với những khẩu Thomson (nhãn hiệu súng của quân đội Mỹ), các anh đã được tiếp nhận theo kiểu đó. Giờ đây các anh trở lại như những người du lịch, các anh được nghênh tiếp. Sự trở lại của người Pháp ở đây khác về cơ bản. Giữa hai nước chúng ta có truyền thống chung đấu tranh cho độc lập, dân chủ và quyền con người, như chúng ta đã nhắc tới trong bản tuyên ngôn độc lập. Điều đó vẫn đúng ngay cả trong chiến tranh. Ở nước các ông đã có sự đồng tình với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của chúng tôi. Chính ông Mitterrand được đón tiếp trong tình bạn của nhân dân Việt nam. Cuộc thăm viếng của ông có một ý nghĩa, nó phá vỡ cái khung ngăn cách hai bên: Đó là đóng góp trong việc lập lại quan hệ giữa Việt nam với các nước châu Âu và cộng đồng thế giới.

Libération: Tuy nhiên, tại Pháp có một số người phê phán cuộc đi thăm Điện Biên phủ này.

Ông Giáp: Tôi không rõ về cuộc tranh cãi này. Riêng phần mình, tôi đánh giá cao và khâm phục thái độ dũng cảm của ông, người đã quyết tâm đi tới giảng hòa và lật trang lịch sử. Một trang mới để viết... ■

Pip Hon dịch

Về tệ nạn mãi dâm

● Một bạn đọc

Một trong những tệ nạn tại Việt Nam là mãi dâm, được xem là trầm trọng và ai cũng nhìn nhận, nhưng số liệu cụ thể thì khó mà kiểm chứng. Phần nhiều tài liệu người ta tìm thấy ở những báo chí ngoại quốc được các kỹ giả đến thăm Việt Nam mô tả.

Nữ kỹ giả Úc Đại Lợi, bà Blanche d'Alpuget đã kể lại những điều tai nghe mắt thấy đăng trên tuần Báo Good Weekend. Nhiều người cho rằng, những suy nghĩ của Bà mang tính cách chủ quan. Tuy nhiên, bài tường thuật đó đã phản ánh phần nào thực trạng hiện có tại Việt Nam.

Theo kỹ giả Blanche d'Alpuget thì Việt Nam đang có những thay đổi nhanh chóng, và do đó trong xã hội Việt Nam, sự phát triển nghề mãi dâm cũng rất nhanh. Cũng theo bài tường thuật này, người ta nhận thấy rằng, khi được công khai lên tiếng cởi mở kinh tế, nhà nước Việt Nam cũng cho khai thác nhiều ngành nghề một cách công khai. Một trong những ngành được phép khai thác là tổ chức du lịch và xây dựng những nơi ăn chơi để thu ngoại tệ.

Một cơ quan nhà nước là Cầu Lạc Bộ Quốc Tế tại Hà Nội biến thành nơi điều phối gái. Người ta thấy rất nhiều cô gái Việt Nam trẻ tuổi trên đường phố, quanh bờ Hồ, trong công viên, trong nhà hàng, khách sạn, tại Hà Nội. Hẳn nhiên, kỹ giả Blanche d'Alpuget cũng như những kỹ giả khác, không cho rằng, cởi mở kinh tế tạo nên những tệ nạn xã hội. Đó là kết quả của một xã hội được điều hành bởi một nhóm người không đủ khả năng và không có thiện chí xây dựng đất nước. Họ chỉ muốn củng cố quyền lực thống trị và dẫn đưa dân tộc đến một xã hội chủ nghĩa mà họ thường bảo là có đầy đủ mọi thứ tự do, hạnh phúc.

Dân chúng tại Việt Nam ai cũng biết rõ về những tệ nạn xã hội, nhưng vì sự bùng nổ thông tin nên bên ngoài ít ai biết đến. Cho đến khi nhà nước cho du khách vào Việt Nam thì bên ngoài mới biết rằng luân lý Việt Nam đang bị đục khoét và hư hại trầm trọng. Về phía nhà nước thì chưa bao giờ nhận lỗi là đã gây ra, mà lại cho là, vì cởi mở kinh tế nên mới ra nông nổi.

Kỹ giả Blanche nói, người ta còn nhớ, nhà cầm quyền Việt Nam đã tuyên bố vào thời gian mới chiếm được miền Nam rằng Việt Nam sẽ trở thành Nhật Bản thứ hai sau 15 năm. Đến nay, nhà nước cũng nói rằng, 15 năm nữa, Việt Nam sẽ trở thành một Thái Lan thứ 2. Không ai dám cho rằng Kỹ giả Blanche đã quá chủ quan, nhưng những bằng chứng cụ thể không thể che dấu mãi kết quả của xã hội chủ nghĩa là nghèo đói và suy đồi luân lý.

Một cơ hội khác, người ta biết về tình trạng điếm tại Việt Nam qua những báo cáo tại Hội Nghị do Liên Hiệp Quốc tổ chức và đầu tháng 3 năm nay tại thủ đô Brussels vương quốc Bỉ, với chủ đề Tình trạng Chà Đạp Nhân Phẩm Phụ Nữ và Nhân Quyền. Tại Hội Nghị này Bác sĩ Dương Quỳnh Hoa cho biết tại Việt Nam hiện nay có khoảng 800.000 gái điếm. Đó chỉ là số liệu phỏng đoán, trong thực tế có thể nhiều hơn. Bác sĩ Dương Quỳnh Hoa là Giám Đốc Trung Tâm Bảo Vệ và Phát Triển sức khoẻ và Trẻ Em tại Sài Gòn.

Theo báo cáo của Cao Ủy Giáo Dục Khoa Học và Văn Hoá của LHQ cho biết con số thiếu niên dưới tuổi vị thành niên làm điếm ngày càng gia tăng. Cũng theo báo cáo của Cao Ủy, vì chứng bệnh SIDA đang lan rộng và phần lớn những gái mãi dâm lớn tuổi bị mắc phải, nên các ổ chứa điếm đã có khuynh hướng dụ dỗ các thiếu niên còn nhỏ tuổi vào nghề mãi dâm.

Tại Hội Nghị về Phụ Nữ thế giới, Bác sĩ Dương Quỳnh Hoa cũng lên tiếng kêu gọi sự giúp đỡ của thế giới để giải quyết tệ nạn điếm tại Việt Nam hiện nay. Chưa thấy một đáp ứng nào cụ thể về việc giúp Việt Nam giải quyết tệ nạn điếm.

Ngành du lịch và dịch vụ về khách sạn, nhà hàng đang được nhà nước Việt Nam phát triển nhanh chóng vì nó mang lại nhiều lợi nhuận nhất. Những văn phòng du lịch và dịch vụ đều do nhà nước quản lý và cũng chính những nơi này cung cấp gái điếm cho khách du lịch.

Bằng tất cả những dữ kiện nêu trên, chúng ta có thể đi đến một kết luận là, chính nhà nước Việt Nam phải ý thức gìn giữ luân lý và đạo đức xã hội bằng cách cho triệt hạ các dịch vụ du lịch, ăn chơi do chính nhà nước tổ chức. Nhà nước Việt Nam phải nhìn lại sự tụt tụt của đất nước mà chấp nhận sự thay đổi chính trị một cách rộng rãi và cải tổ nền giáo dục tích cực hơn. Nhà nước Việt Nam phải tự mình chứng tỏ có nỗ lực sửa đổi trước khi kêu gọi thế giới giúp đỡ. ■

Một hội nghị quốc tế mới về Cam bốt - Một giải pháp toàn vùng - Vấn đề tự quyết của nhân dân miền Nam Việt nam

Kế hoạch vấn đề hòa bình hiện được áp dụng tại Cam Bốt đang gặp nhiều trở ngại và có thể đi đến thất bại. Một cuộc bầu cử không có sự tham dự của Khmer đỏ có nhiều hy vọng sẽ đưa đến việc kéo dài tình trạng phân chia lãnh thổ và tình trạng nội chiến hiện nay. Tiêu diệt Khmer đỏ lại là một công việc không đơn giản, vì liên hệ đến nhiều vấn đề quốc tế chưa được giải quyết. Vì thế, cần một sự sắp xếp vượt ngoài Cam Bốt. Những thành quả của nó có thể sẽ trở thành nền tảng của một Hội Nghị Quốc Tế mới.

Khmer đỏ thường được coi như trở ngại duy nhất của công cuộc vấn đề hòa bình tại Cam Bốt. Tuy nhiên, một cách công bằng và khách quan, phải nhìn nhận rằng trách nhiệm của LHQ cũng không phải là nhỏ. LHQ đã lãnh sự mạng thay thế chính quyền Hun Sen để quản trị Cam Bốt, trong khi một Thượng Hội Đồng Quốc Gia nắm giữ chủ quyền lãnh thổ. Khmer đỏ đã cam kết tham gia kế hoạch vấn đề hòa bình trong điều kiện này. Nhưng, trong thực tế. Lực lượng LHQ tại Cam Bốt đã không hoàn toàn làm đúng với sứ mạng của mình. Thay vì thế vào chỗ của chính quyền Hun Sen trong việc quản trị Cam Bốt, các cơ cấu của LHQ tại đây đã chấp nhận hiện hữu song song với giường máy quyền hành của phe này. Điều đó có thể được coi như một sự cộng tác, hay một hình thức thiên vị đối với phe Hun Sen, trái với tinh thần của hiệp định Paris về Cam Bốt. Thái độ chống đối của Khmer đỏ, trong tình cảnh ấy, là điều tất nhiên. Để vô hiệu hóa sự chống đối này, người ta đã tưởng tượng ra một kế hoạch bao vây Khmer đỏ trong vùng đất của họ, trong khi vẫn tiến hành công việc "bình thường hóa" các vùng còn lại của lãnh thổ Cam Bốt. Người ta sẽ "vững tin" vào quan điểm này cho đến khi nó...thất bại! Khi đó, sẽ phải nhìn nhận là vấn

đề sẽ chỉ được giải quyết trong khuôn khổ một giải pháp toàn vùng, với sự thỏa hiệp của các cường quốc liên hệ. Cùng với vấn đề vấn đề hòa bình tại Cam Bốt, một số vấn đề khác sẽ cần phải được đặt ra, như:

- Vấn đề tranh chấp biên giới, trên đất và trên biển, giữa Trung Quốc và các lân bang của Trung Quốc.

- Một số vấn đề kinh tế, mậu dịch, quân sự v.v... giữa các Cộng Đồng người Hoa (kể cả Trung Hoa Lục Địa), Nhật Bản và các cường quốc Âu Mỹ có thể có ảnh hưởng trong vùng.

- Vấn đề Việt Nam, cụ thể là vấn đề quyền tự quyết của nhân dân miền Nam VN.

- Vấn đề tạo dựng một thể ổn định nội tại trong vùng, thí dụ như khởi sự hình thành một số liên hệ giữa Việt, Miên, Lào, Thái, Miến.

Giải quyết các tranh chấp biên giới giữa Trung Quốc và lân bang, hình thành những thỏa hiệp về vùng ảnh hưởng giữa Khối Người Trung Hoa, Nhật Bản, và một số nước Âu Mỹ (không quên vai trò của Ấn Độ, Úc và Nga), là phần nào tiến đến sự hợp tác thực sự giữa các nước lớn trong việc vấn đề hòa bình một cách lâu dài ở Cam Bốt. Tạo thể ổn định nội tại trong vùng là phương cách để hạn chế bớt ảnh hưởng của những can thiệp từ xa vào nội tình Cam Bốt và tạo những quyền lợi chung để các nước láng giềng của Cam Bốt thực sự sốt sáng bảo vệ nền hòa bình tại đây. Giải quyết vấn đề quyền tự quyết của người dân miền Nam VN là điều kiện để một Cam Bốt hòa bình sẽ không trở thành an toàn khu cho một cuộc tranh chấp Nam Bắc mới tại Việt Nam.

Trên quan điểm của một người Việt, tôn trọng nguyện vọng của người Miền Nam và đối xử với

họ một cách công bằng cũng là phương cách chủ yếu để duy trì trong dài hạn một nước Việt Nam thống nhất. Coi Miền Nam như một thuộc địa, bóc lột và áp bức nhân dân Miền Nam khi trên 70% sản lượng quốc gia nằm ở Miền Nam là đưa đất nước đến phân ly, chia cắt. Đó cũng là một thái độ tự sát của người lãnh đạo Miền Bắc vì trong điều kiện phân ly, Miền Bắc sẽ dễ dàng lọt vào sự chi phối mạnh mẽ của Trung Hoa.

Năm 1973, việc tôn trọng quyền tự quyết của nhân dân Miền Nam đã được nhiều cường quốc trong đó có Hoa Kỳ, Pháp và Trung Quốc cam kết bảo đảm. Riêng đối với Hoa Kỳ, hàng chục ngàn công dân của nước này đã bỏ mạng trên chiến trường Việt Nam để bảo vệ cho quyền này, cùng với vô số chiến sĩ và nhân dân Miền Nam Việt Nam. Khi ký kết Định Ước Quốc Tế về Việt Nam năm 1973, người ta đã biết rằng vấn đề Việt Nam, và sự ổn định trong vùng, sẽ không bao giờ thực sự được giải quyết nếu nguyện vọng của người dân Nam Việt luôn mãi bị chà đạp, nhất là khi tiềm năng kinh tế của cả nước gần như nằm trong tay họ. Ngày nay, sau những quanh quèo của lịch sử, người ta lại đứng đầu với những vấn nạn cũ, và mặc mọi sự ù ì, mù quáng, sẽ vẫn phải nhìn nhận rằng: không thể mãi mãi dung túng một tập đoàn phong kiến bá quyền, và không thể mãi ức chế, bóc lột, những người dân của một vùng đất đầy sức sống, đầy tiềm năng phát triển. ■

23.2.1993
 NGUYỄN HOÀI VĂN
 13 rue de la Trémoille 35 500
 Vitré/France

Vô Ngựa Trung Hoa

Trần Ngọc Tuấn

Vô ngựa Trung Hoa.

Rút cúc áo Hoàng Sa trên áo mẹ:
 Lạnh cổ — một ngàn năm Bắc thuộc
 Đợt rét đây chưa hẳn đã cuối cùng

Vô ngựa Trung Hoa.

Trên Biên Ái ồn ào, náo động
 Tên không bay, gươm vẫn nằm trong vỏ
 Thay cho đoàn quân bình Nam là những kiện hàng

Trang sử chưa ngã vàng.

Thiếu Lê Lợi, Quang Trung.
 Nhưng nhức bầy Chiêu Thống
 Lũ hạc qua quỳ gối trước Thiên Triều

Vô ngựa Trung Hoa.

Cuối thế kỷ hai mươi
 Rùa thù trận Đống Đa, đầu có cần thuốc súng
 Đạn bắn sang: hàng hóa ế thừa.

Nước Việt ơi!

Rút hết máu của mình đem đổi chác
 Gió phương Bắc xoáy tan căn nhà nát
 Đại Cáo Bình Ngô, ai đọc lại bây giờ?

.. Đàn ngựa Trung Hoa chồm lên..

Khởi cần đánh chỉ cần dậm vó

Nói chuyện với nhà thơ Nguyễn Hồi Thủ

Hương ơi

bên giếng nhà em có bụi chuối bờ hương
quanh năm bóng mát sang vườn nhà tôi
nhà tôi lại lý thom về tôi
tôi bỏ ra đi mười mấy tuổi
mà sao còn nhớ tóc em dài?

(Chợt nhớ)

BBT.—Nguyễn Hồi Thủ, tác giả “Vũng nước bùn lầy”, “Tiếng kêu thương”, “Chợt nhớ”... một trong những nhà thơ hải ngoại được biết nhiều trong nước. Bài nói chuyện dưới đây được thực hiện trong lần ghé thăm Praha mới đây của anh.

Diễn Đàn (DD): Anh có thể cho biết anh đến với thơ từ lúc nào, Giữa thơ và cuộc sống có quan hệ với nhau không, theo một số người làm công việc phê bình văn học ở trong nước, thơ Việt Nam trong thời gian gần đây đi vào chỗ bế tắc, ít bài hay, không tìm được độc giả?

Nguyễn Hồi Thủ (NHT): Đến với thơ từ lúc nào tôi không nhớ rõ. Đại khái đọc thơ thì sớm, làm thơ thì muộn hơn, xuất bản thì lại càng muộn hơn nữa.

— Giữa thơ và cuộc sống có gì quan hệ với nhau? - Đối với riêng tôi tưởng chừng không có liên hệ trực tiếp và rõ ràng, tuy nhiên bây giờ nhìn kỹ lại, tôi thấy không phải không có sự chi phối của thơ mình trên cuộc sống và ngược lại. Đôi khi có cả mâu thuẫn và đối kháng: giữa thơ và cuộc sống, cái nào thắng cái nào lại tùy hoàn cảnh và thời điểm. Nhưng nói chung thơ vẫn thường làm cho cuộc sống nhẹ nhõm và dễ sống hơn, mặc dù “com áo không đùa với khách thơ”. Sự chi phối này thuận hay nghịch với số lượng thơ có được thật khó nói. Chỉ biết những gì mình viết ra rồi, có lúc nhìn vào lại thấy như một tấm gương mờ ảo một cõi sống đã qua - những ngày thơ, đại đột, cá tin, những đam mê nhiệt tình, hào khí đều là những tình yêu đẹp để rơi vãi trên đường đời mà nếu không được thơ gìn giữ lại phần nào có phải là hoài phí cho cuộc sống hay không?

— Tôi chỉ đọc thơ và ít đọc các bài phê bình thơ, nhất là ở trong nước thì tôi lại càng tránh. Đọc thơ, tôi không dám đánh giá. Thường nếu không thích thì chỉ một vài câu là tôi bỏ, nếu thích thì tôi đọc đến cuối bài, nếu thích hơn thì tôi đọc đi đọc lại nhiều lần, có lẽ đó cũng là một cách đánh giá. Thú thật, thơ Việt Nam hiện nay rất ít bài để tôi đọc đi đọc lại nhiều lần hoặc thuộc lòng. Tuy nhiên tôi vẫn tin rằng con người Việt Nam vẫn là một con người yêu thơ và gần như mỗi người Việt Nam đều là một nhà thơ. Điều này phải chăng là một điều may mắn duy nhất còn sót lại của người Việt Nam trong thế kỷ này?

DD: Có một sự so sánh về thơ tiền chiến và thơ mới bây giờ, thơ tiền chiến dễ đi vào lòng người hơn, còn thơ bây giờ quá “dễ

dễ” về câu từ, thậm chí có một số nhà thơ còn hay viết theo một trường phái “lập thể” như trong hội họa vậy, người đọc cố hiểu mà không hiểu nổi, anh nghĩ thế nào về hiện tượng này?

NHT: Nếu nhìn vào thơ tiền chiến và thơ của “những” thời hậu chiến sau đó, tôi cho rằng quá tình có một sự đứt đoạn vì chấn thương của chiến tranh, của chia cắt, của chủ nghĩa, của hòa bình không ra hòa bình... trên một dân tộc quá nhiều bất hạnh, còn bị choáng váng, chưa kịp thoát nên lời, chưa tìm được ngôn từ để diễn đạt những đau thương và điều tàn chông chết...

Có phải thơ bây giờ bớt chữ tình, lãng mạn, ước lệ, điển cố, nhưng đa dạng, dung dị và nhiều khi dễ dãi hơn thơ tiền chiến? Ngoài ra cũng có những trường phái khó hiểu, “lập thể” như các anh nói. Tuy nhiên tất cả đều tùy vào sự cảm thụ của các người yêu thơ, nếu thơ không đi được vào lòng người thì sẽ bị đào thải. Có một điều tôi muốn nêu ở đây là thời tiền chiến chúng ta có một số nhà thơ một đời sống và chết với thơ, hơi thơ của họ khá dài, thời nay có lẽ ít hơn?

DD: Là thi sĩ sống xa tổ quốc, điều ấy có làm anh viết khó hơn không, anh có thể cho một nhận xét về thơ trong và ngoài nước, riêng về phương diện nghệ thuật. Anh đặc ý với nhà thơ nào nhất trong nước và tại Hải ngoại?

NHT: Sống xa quê hương lâu có thể làm ngôn từ mình thiếu thốn và cổ hủ hơn, nhưng nếu vẫn còn “cuộc sống thơ” thì vẫn còn viết được. Theo tôi thơ ở trong nước có những giới hạn mà chúng ta đều biết, còn thơ ở nước ngoài lại chưa đạt được phần sống hội nhập với môi trường của mình, với kích thước của không gian và tự do.

DD: Anh làm “Chợt nhớ” trong hoàn cảnh nào? Bài thơ đặc ý nhất của anh?

NHT: “Chợt Nhớ” là tên của một tập thơ và cũng là tên một bài thơ. Bài thơ tôi làm khi chợt nhớ về một người bạn gái nhỏ mà có lẽ không bao giờ tôi lại gặp nữa. Cho nên, đồng thời là một người có thật mà lại là một người trong mộng. Nó là một bài thơ tôi thích, nhưng không

mong rằng đây là bài thơ đặc ý nhất của tôi.

DD: Sau 1989, có những khuynh hướng khác nhau trong hội người Việt tại Pháp mà kết quả là sự ra đời của tờ Diễn Đàn Forum. Sống tại Paris và ở một khía cạnh nào đó có thể nói gần gũi với hội, quan điểm của anh?

NHT: Sống ở Paris và một thời cũng đã từng là người ở trong Hội Người Việt Nam tại Pháp, nhưng vì không nằm trong “Bộ chính trị” hoặc “Ban tuyên huấn” của hội nên tôi khó lòng trả lời được câu này. Tôi chỉ nghe phong thanh hình như có chuyện tranh chấp và thanh minh gì đó với nhau về “cái lưỡi gỗ”. Mấy năm gần đây vì hay đi làm ăn xa nên tôi không thường xuyên đọc và theo dõi các tờ báo này.

DD: Có bao giờ anh xác định cho mình đối tượng độc giả khi viết? Viết cho ai? Trong nước? Ngoài nước? Hay chỉ cho bản thân.

NHT: Khi cầm bút viết, tôi viết cho tôi trước tiên, điều tôi muốn xác định khi viết không phải là độc giả mà xác định sự hiện diện của chính mình như một con người, với cái quyền làm người có tiếng nói, quyền làm người Việt Nam có tiếng nói hoặc tiếng thét, tiếng khóc nhỏ cho bật ra các thầy mà trong cổ họng... Trong khi viết dĩ nhiên nhiều lúc tôi thường nghĩ đến bạn bè cùng một thân phận, một thế hệ như tôi trong và ngoài nước tuy rằng tôi biết có rất ít người trong những người tôi nghĩ đến đọc được những gì tôi viết.

DD: Anh nghĩ gì về chỗ đứng của nhà thơ trong số phận của dân tộc?

NHT: Chỗ đứng của nhà thơ trong số phận của dân tộc là chỗ đứng ở đâu tôi không rõ, nhưng ở bất cứ vị trí nào, lịch sử đã chứng minh là: nó vẫn cao hơn chỗ đứng của những người làm các bộ môn khác, đặc biệt là làm chính trị. Để mong được đứng cao hơn một tí các nhà chính trị bên ta thường chẳng rất sinh thơ? Tôi nghĩ nếu số phận của một dân tộc càng buồn thảm và đen tối thì cái tội của những người cầm bút càng to lớn nếu không nói được gì cho số phận ấy. Có lẽ chỗ đứng của các nhà thơ là chỗ đứng gần gũi nhất với những nỗi bất hạnh của con người, của dân tộc.

DD: Anh thường tìm cảm hứng, hoặc có cảm hứng rồi mới viết, hay cứ viết rồi sẽ có cảm hứng?

NHT: Có lúc này lúc khác, không nhất quán.

DD: Anh cho biết dự đoán về tình hình thơ trong tương lai (“trong nước, ngoài nước”)?

NHT: Trong lĩnh vực thơ, không phải là nhà bói toán, nói chung ai cũng thấy càng ngày thơ càng mất chỗ đứng như một bộ môn. Nhưng chất thơ, nguồn thơ, năng thơ vẫn tiếp tục nuôi dưỡng và phát triển tất cả các ngành khác, trong mọi xã hội.

DD: Anh có nhân gì với bạn yêu thơ?

NHT: Làm thơ, sống thơ và yêu thơ.

DD: Xin cảm ơn anh. ■

Đời Strahov, Praha ngày 4.4.1993
Diễn Đàn — Nguyễn Hồi Thủ.

CHỢ TRỜI

● Nguyễn Hồi thủ

Vàng bảo: ta mua tất

Gươm bảo: ta bán tất

(A. Puchkine)

Tiền là Tiên là Phật, là sức bệ của
con người, là nụ cười của tuổi trẻ, là
sức khỏe của cụ già, là cái dĩa của
danh vọng, là cái lọng của nịnh thần,
là cán cân công lý, tiền là hết ý.

(Tục ngữ thời thượng)

Có lẽ không một thành phố nào lớn trên thế giới lại không có chợ trời, nơi bán đồ lạc - son, hàng hóa trộm cắp, mọi móc từ rác rưởi. Mà cái chợ trời nào dường như cũng phở bày mở tâm sự của mình một cách bộc tuệch, hờ hênh như một mảnh hồn thừa không dấu được của cuộc đời nơi ấy.

AI đã từng đi qua mấy chợ trời ở biên giới Việt - Miên thời đó hẳn không khỏi còn thấy trái ra xộc xệch trong lòng mình mấy tấm vải dù bày biện ngổn ngang đủ cỡ sừng sần, dao găm, ba-yô-nét, hộp gói, chai lọ - Thuốc kháng (trụ) sinh giả, thật, dầu xanh con ó, dầu củ là Mác-xu, tét-mốt Trung cộng, dếp Thái Lan, thuốc lá Mỹ.. AI vẫn còn đem đi được hình ảnh chợ trời Sài Gòn của thừa nào ngập ngựa đồ PX, hàng hóa quần nhu, hàng xa xỉ phẩm mà có kẻ tò mò còn tìm thấy cả một bộ máy còn nguyên của một máy bay lên thẳng "Made in USA".

Eugène POUBELLE, người đã mang tên cái thùng rác hay thùng rác mang tên người? Chỉ biết rằng bao kẻ nhặt rẻ rách của xóm Saint-Ouen hơn trăm năm trước vẫn còn một mối hận với người, vì người đã đuổi họ khỏi cái "sân của những phép lạ" ("cour des miracles") kia. Từ đấy có lẽ để trả thù, để phong tỏa cái "kính đồ ánh sáng" của người, họ đã đi lập nên những chợ trời, chợ bọ chết, chợ chấy rận, chợ kẻ cắp quanh các cửa ở nghèo của thành phố hoa lệ này: Porte St-Ouen, Porte de Clignancourt, Port de Mon treuil, Porte de Vanves..

Cho dù mỗi cụ thù với giới thần quyền, quý tộc, tư sản có trở thành cũ kỹ, dù số phận những chợ kia vẫn còn bị tiếp tục xét trong mỗi dự án, phòng thương mại Paris gần đây cũng phải thú nhận rằng những kiệt tác lạ lùng của các người quanh các cửa ở, kia hiện thu hút nhiều khách thập phương hơn cả cung điện Versailles, tháp Eiffel và nhà thờ Sacré Coeur của cái Paris đó hội bấy giờ.

Tuy bị đe dọa liên tục từ hơn 100 năm nay, nhưng có ai tin được rằng những tác phẩm "sớm nở tối tàn", nhưng náo nhiệt, sinh động ấy lại có thể bị hủy diệt? Bên cạnh đỉnh đài dinh thự vua

chúa hùng vĩ, bao viện bảo tàng chết của quá khứ, phiên chợ của các người bao giờ cũng là một viện bảo tàng của sự sống, mang tâm vóc con người và thời đại.

Từ những kẻ sống gặm cầu, bươi thùng rác, nhặt rẻ rách, các người đã đem cuộc đời cùng đỉnh của mình đi gạn lọc ra trong cái dư thừa, phế thải của kiếp người một ít giá trị còn sót lại, đi lên làm những kẻ bán đồng nát (brocanteurs), làm những người bán buôn quá khứ, màu sắc thời gian (antiquaires) giữa cuộc đời và của muôn đời.

Các người rồi có lẽ còn tiếp tục đi mãi bên lề các lý thuyết lợi nhuận, luật giá trị hàng hóa và thặng dư của hai thế giới hôm nay do những nhà kinh tế vĩ đại đồng thời với các người một thế kỷ trước đã vẽ sơ đồ. Trong tiến trình sản xuất, dưới bất cứ mô hình nào, các người rồi còn tiếp tục bị quên lãng. Trên thị trường lao động, cái đồng lương thật và đồng lương dùng để tái tạo sức lao động phải chăng đối với các người cũng không ngoài vài lít rượu vang mà Kinh thánh gọi là máu Chúa cứu thế?

Ôi những người một trăm năm trước, ai là kẻ gần gũi với các người nhất, L. Walras, D. Ricardo, Th. Malthus, K. Marx, khi thuyết về trao đổi, giá trị? Phải chăng vì đời của các người chỉ là những cuộc đời phi sản xuất, cuộc đời thừa đi phân phối những giá trị thừa?

Cho dù chế độ tư bản chỉ là sản phẩm của một giai đoạn lịch sử nhất định, trong cấu trúc thường trực của các nền kinh tế còn dựa trên bán buôn trao đổi, các người có lẽ rồi vẫn còn mãi mãi cái chỗ đứng nhỏ nhoi khốn khổ của mình bên lề tất cả các guồng máy, tất cả các con đường như một cảnh tượng nghèo nàn mà vui mắt. Ôi cái nó say, say vì trót muốn quên đi cái nợ nào đó của cuộc đời.

Có nơi chợ trời chỉ họp vài lần trong một năm (Tokyo), có nơi họp vài ba ngày cuối tuần (Paris), có nơi nằm giữa những sân ga nào nhỉ? Đúng rồi, Sanjlia de Musques và một giòng sông ô nhiễm màu đỏ gạch, chợ lại họp thêm cả vào những ngày lễ thánh. Riêng chợ trời ở các nước nghèo là những chợ họp trên miên, thường trực, không ngừng như một khối u ác tính trên một nền kinh tế kinh niên mất thăng bằng; vì ở những nơi này hình như chợ trời vẫn đồng nghĩa với chợ đen, chợ đỏ.

Mà không hiểu sao không khí chợ trời vẫn gọi lại cho tới hình ảnh tưởng tượng của các chợ buôn nô lệ trong cổ tích Trung Cận Đông, chợ truyện 1001 đêm với những chiếc đèn thần bụi bặm. Viết đến đây tôi chạnh lòng nhớ đến chợ Cống Đổng Quan một thời kháng chiến đã đọc ở nơi nào - Cái chợ tiền nổi trong giòng kênh, "lừa lậu đồng như đom đóm" của những con đò thúng dưới trăng với những giấy, "giấy hai chục đồng cụ Hồ đi nhanh, cụ Hồ đi chậm, giấy trâu xanh lá mạ, giấy một trăm đỏ nhân mặt, giấy một trăm đỏ xà xì, người ta gọi đồng bạc là phơ, tờ, tờ".

Giữa giới "bờ lở" ngày ấy và dân "mính mưng" của chợ trời ngày nay, giữa "nơi quần tụ tạm bợ" bên vùng Tề năm xưa và trung tâm thành phố mang tên người có ảnh trên những tờ giấy bạc của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ngày nay chắc hẳn đã có nhiều thay đổi.

Có sao cái tiếng của dân buôn khi nói về tiền bấy giờ hầu như vẫn vậy?

Năm tôi về, tôi ngỡ khi khi nghe con buôn thượng lượng với nhau bằng những đơn vị mang tính thảo mộc hiền lành như "cây", "lá", "thịt", nhưng khi nghe họ thách nhau bằng những từ "Cụ nhìn nghiêng", "Cụ nhìn thẳng", "Cụ đau gan"(1)... họ đùa nhau: "Đi đầu mà có Cụ đi theo phủ hộ là bảo đảm nhất!" thì tôi lại có cảm tưởng rõ ràng như mình đã vừa nghe thấy cách nói ấy ở đâu rồi.

Thì ra trong cái ước lệ có chất hiện thực lớn của các "đồng bào đáng tội nghiệp kia", lớp người lẫn lộn với những tờ giấy mà mà dân da đỏ Quechua gọi là "Mặt Trời" (Inti), có sức mạnh đối tráng thay đen, đem đến tự do hạnh phúc cũng như tâm tới khổ nhục của kiếp người, vẫn có một cái gì dường như bất biến. Bấy giờ Cụ không còn "đi nhanh hoặc đi chậm", nhưng Cụ "nhìn nghiêng" hoặc "nhìn thẳng". Tôi nghĩ thì vị hóa cái đồng tiền đến mức độ ấy thì chỉ có những người buôn thúng bán bưng, những chị "hàng xách" mới làm nổi.

Chợ trời Thành Phố ấy giờ tưởng chừng chẳng còn là những "thị trấn năm", "phố cao su", "chợ cóc nhậy" nữa, tưởng chừng đã được cố định phân khu, phân ngành - nào chợ thuốc tây, chợ sách cũ, tem cũ, tiền cũ, chợ bát, chợ vải, chợ quần áo, chợ xe đạp phụ tùng, chợ súc vật cây cảnh, chợ đồ cổ, chợ mới, chợ tạp nhạp... Nhiều nơi những mảnh lề đường, thềm phố đã được chừa lối, đóng thuế hẳn hoi, nhưng ai cũng biết thời buổi này tất cả cũng chỉ là tạm bợ.

Phần nhìn thấy chỉ là phần nhỏ lên khỏi mặt nước của một tảng băng khổng lồ giữa một thành phố, nơi sự buôn đi bán lại có lúc hầu như là cách sống duy nhất của một biển người đối sản xuất. Cái phần chìm xuống đáy nước kia vẫn có thể nhỏ lên bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu. Chỉ cần bên một quán nước, đầu một ngõ hẻm, quanh một góc đường dưới một gốc cây; người đàn bà cầm cái giỏ, người đàn ông xách cái bị, mắt nhìn nhau dò hỏi, một chào: "Có gì bán không ông?", "Mua gì không chị?"... là cái chợ trời "hàng xách" vô hình kia bỗng từ từ hiện nguyên hình như một phép lạ, tưởng chừng bán chất tiềm tàng sâu thẳm của con người muốn thừa vẫn là vấn đề trao đổi, buôn đi bán lại với nhau.

Từ dạo tất cả các trạm xăng dọc đường bị rào lại bằng giấy thép gai và vẩy phủ bởi bụi bặm thì cái chợ trời nhiên liệu đã mang một hình thái sơ tán khá lạ lùng. Những khách vô tâm từ phương xa đến, lần đầu nhìn thấy đời nơi bên lề đường để hồ hững một cái chai không giữa hai cục gạch, chắc phải tự hiểu đây là dấu hiệu gì giữa một sự rất thiếu chai lọ này. Nhưng chắc không khỏi phá lên cười khi khám phá ra đó là một cây xăng tư của cái chợ trời nhiên liệu bán dĩa.

Chợ súc vật, cây cảnh bao giờ cũng buồn, buồn như mắt các con chim, con vật bị giam trong lồng, những cành hoa, cây cảnh sống tù hãm tạm bợ trong cái chợ nhỏ, chờ một ngày tàn tạ không xa. Thửa trước, phía chợ Cú, phố Hàm Nghi còn có nhiều thủy thủ đường dài từ bến đổ lên mua cây cảnh, súc vật, bây giờ hình như chẳng còn loại khách ấy nữa, khu chợ này

càng thu hẹp lại.

Vấn mấy mẫu *Dracena*, *Yucca* đây mần non từ Nam Mỹ xa xôi đến đây từ bao giờ? Những con chim giông giông, bèm bẹp, áo già, bạc má... của những cánh đồng lúa vàng mù mịt nào giờ đây về đây chen chúc nhau trong cái lồng chật hẹp, mô cánh xác xơ? dăm con rùa so vai rụt cổ, mấy chú cá vàng, cá thia lia, cá tai tượng muôn đời cầm nắm bên mấy chị bói bài tây, bói chim, xem chỉ tay sẵn sàng huyền thuyên về tương lai hậu vận.

Chợ quần áo gần đây trong một con đường nhỏ hẹp, quanh co đã bắt đầu tràn ngập quần áo bò, hầu hết từ Hợp chủng quốc Mỹ đến. Tôi đã nghe cái chữ "bò" ấy ở đâu nào? Đúng rồi, áo "phông", vải "phơ", quần "bò". Lần đầu ấy tôi không khỏi vội vàng, lẩn thẩn đem so sánh nó với các tên khác, quần "cao bồi", quần "dizin", quần "Mỹ", để thấy tất cả về lẽ lạ lùng, hóm hỉnh, những sáng tạo của nó. Những chiếc quần bò mang nhãn hiệu đầy mã lực với tuốt trẻ trên thế giới hôm nay: *Lewis*, *Wrangler*, *Lots*, *Lee*, *Newman* v.v... với giá đắt bằng cả một gia tài ấy như từ xa xôi đến đây chỉ để tìm gặp cái tên ngộ nghĩnh nọ.

Có được bao nhiêu bao nhiêu cái sẽ ở lại đây với cái tên đó? Có bao nhiêu cái khác vẫn tiếp tục cuộc hành trình của mình để tìm gặp các thị trường khác, những tên khác còn có phần ngộ nghĩnh hơn?

Chợ trời có cái biên giới rất lu mờ giữa những hàng hóa cho phép bán và hàng cấm, hàng nội và hàng ngoại, hàng "dizin" và hàng "dòm", hàng "xịn". Năm thành phần kinh tế ở đây chỉ có một, một thứ hồ lô, không lồ hóa độn, trăm thứ bả dâm mà vẫn không trở thành một thứ meiting pos. Mỗi người mua đều có ngõ ngách riêng, các mặt hàng cứng thế, lu mờ, tạo nhạp nhưng không lẫn lộn trên mức thang giá trị tinh vi của nhu cầu.

Người mang tâm sự xuất dương, muốn tìm ít vốn nhỏ và nhẹ, họ ra chợ tem và chợ tiền. Những con tem đầu tiên mang ảnh Cụ đã được định giá trên sách tem, thị trường tem Âu Mỹ, các đồng trình, đồng bạc cũng vậy. Kể có cách đem nhiều hành lý nặng và đồng tiền thì ra chợ đồ cổ — Gốm tàu, pha lê, tranh lụa, dầu, sơn mài, đồ đạc cần chạm.

Mấy luồng sóng di tản đợt đầu, tiếp theo là sự khan hiếm, thiếu thốn đã như những giông nước lũ, đi đến đâu đã làm nổi bành lên tất cả các cửa của ăn nấu trong các gia đình. Thêm vào đó các nguồn hàng mới cũng bắt đầu góp mặt với chợ giới - Hàng Intershop đi ra, hàng Việt kiều đi về, hàng từ Lào, Cao Miên, Thái Lan sang, hàng tàu Viễn dương, Singapore... dưới bến lên, vàng chảy máu, đồ la cũng chảy máu! và cũng không thể quên hàng của nghìn vạn thùng đồ nhận được từ những thân nhân chảy mồ hôi, nước mắt cho những người thương yêu còn ở lại.

Người không ngồi ở chợ trời cũng gọi đùa nhau là "ư sản mại bán". Mà chính ở đây, mang nghĩa khôi hài của những người phải bán lần mòn mỏi của cái tùy thân của mình, rồi buôn đi bán lại với nhau tất cả những gì trong tầm tay để sống qua ngày.

Khi hệ thống phân phối, lưu thông, thu mua

chính thức ngày càng trở nên bất hợp lý, trầm trọng hơn lên vì tình trạng khan hiếm và như không còn nằm ở dưới dạng chợ nữa, tất cả đều có khuynh hướng chìm xuống, thông ngầm, gọi nôm na là "chui", bán chui, mua chui, ăn chui, làm chui, đi chui... như giun đé.

Đối với cái "Xã hội dân sự", sự bí mật ở đây thực ra chẳng có gì bí mật cả, và rồi tất cả những gì không thuộc về bề mặt chính thức nhà nước đều bị gọi là chui. Chợ trời dần dần trở thành cái thành trì duy nhất của nền văn minh tiền tệ chui, của nền kinh tế hàng hoá thị trường chui ở mức độ cá nhân và đôi khi tập thể, nơi sự trao đổi mua bán tự do, vô danh còn ở tầm tay của mọi người - Cái tự do của người ngầm, thử, ước lượng chui, của người trả giá chui, của người đến gần cái liều lĩnh của sự mua, sự bán ngoài tầm mắt tổ chức, tập đoàn.

Đĩ nhiên nó còn là cái chợ của lừa phỉnh, nơi sự thật thì ngày thơ của tất cả mọi người đều có thể trở thành một món hàng. Nhưng đó cũng lại là nơi hàng hóa tìm được giá trị trao đổi tương đối lớn nhất của nó, và con người qua đó cũng còn được ít khả năng tìm thấy vài món hàng cần thiết nhất cho mình. Tự do ư, ta viết tên người trên những mặt hàng, nếu phải nói như một nhà thơ nọ.

Nói cho cùng còn có một thứ chợ trời vô hình khác mà mọi người ít ai để ý: chợ trời của sản phẩm nông nghiệp, một thứ chợ trời không mặt mũi gì. Những chợ của sáng sớm, của đêm khuya, của những gia đình xé lẻ giữa nông thôn và thành thị. Ngày ngày, từng bó củi, từng ký thịt, từng ký gạo, mớ rau theo những con buôn bán chính thức qua tất cả ngõ ngách, vượt những soát về nuôi các thành phố nhợt nhạt kia như máu chảy về tim. Cái nguồn nước ngầm lớn ấy toả ra từ các bến xe, bến cảng, những trục giao thông lớn nhỏ. Ai đi qua đường Blao, Buôn Ma Thuột lại không nghe kể chuyện vui về cách giấu hàng của những á buôn trà, cà-phê cấm.

Cảnh giằng co, bắt hàng, van lạy, dứt lốt của con buôn trên những tuyến đường có lẽ là bộ mặt duy nhất nhìn thấy được của cái chợ trời nhu cầu cơ bản của con người ấy — Một bộ mặt xấu xa, méo máo, thiếu não, nhợt nhạt, bất bình.

Ai cũng biết con buôn không sản xuất, không làm ra một giá trị thặng dư nào, mua rẻ, bán đắt, tưởng chừng như bóc lột người mua để làm giàu, nhưng giữa sự mê sáng của giá cả, hàng hóa, ai cũng cứ thấy như mình có thể hóa thành giun đé, cái loại người mang chức năng bù trừ, cân bằng các nhu cầu xã hội đó để tìm thêm chất sống.

Đạo ấy, theo chế độ bình quân, mỗi tỉnh được phân phối bột mì theo bình quân đầu người. Nhưng ở một số nơi như trên Cao Nguyên người dân lại không có thói quen ăn bột mì nên giá hạ xuống hẳn, trong khi đó giá ở các đô thị bốc cao. Thế là tự nhiên có những người trở thành con buôn đi ăn bột khắp nơi, kể dăm ba ký, người hàng tạ.

Hết bột mì lại đến các thứ khác. Có những thứ từ cảng thành phố ra đi hàng trăm dặm, lên Cao nguyên, ra bờ biển, con buôn lại lẻo đẻo ra đi để tha về nơi xuất phát. Cứ vô tình luẩn quẩn tưởng chừng như đọa đầy nhau!

Tuy nhiên khi nói về sự che dấu và đàn áp, thì phải nói đến cái chợ trời xác thịt và tinh dục con người. Vốn đã ở bên lề những xã hội nghiêm cách (puritaine), cái chợ này càng bị thu hẹp lại vì vấn đề khan hiếm thuốc men và địa điểm hành nghề. Mấy cô gái ăn sương mới vào đời, gầy ốm và liều lĩnh, hầu như không phấn son, không chùng diện, trời dạt từ đâu đường này đến góc phố nọ, nhòa nhòa như những cánh bướm đêm trong vùng ánh sáng đèn nhỏ hẹp. Chung quanh là bóng đêm mù mịt, các trại cải tạo, sự lạnh lùng của một biển người sống trong đôn nén và khốn khổ của giới tính.

"Vi kiểm soát chất chề và khan hiếm nhà cửa, có nơi, một người bạn tôi kể lại, bây giờ các "chị em" đã nghĩ ra một loại quần áo dùng để đặc biệt có khay bám để xếp khách dưới những góc cây đêm". Nghe chuyện này tôi không biết phải cười hay khóc, nhưng cũng xin ghi ra đây, vì tôi nghĩ đây cũng thuộc về sự sống của một đời người.

Chợ trời Miền Nam lúc này khác hẳn với chợ trời khu Hòa Bình, Nguyễn Công Trứ, đường Nam Bộ... của Hà Nội không phải chỉ vì cái trù mật, rộng lớn của nó. Cơ bản nó còn khác với các chợ trời trên thế giới ở một điều: Đa số người bán hàng không phải từ những người nhặt rế rách đi lên mà phần đông là giới tư sản "mại bán", trí thức đang đi xuống. Đờ đặc không phải từ những thành rác đi lên, nhưng từ những biệt thự, kho hàng đi xuống, vỡ lẽ, xé lẽ, hao mòn dần như tháng ngày.

Trong đám đàn bà cầm giỏ, xích bị, dắt con ở chợ thuốc Nguyễn Thông, Lê Thánh Tôn, nhiều người đã là dược sĩ, bác sĩ có một thời hành nghề. Chợ sắt vụn, xe, phụ tùng Tân Hưng, chợ súc vật, cây cảnh Hàm Nghi có những tiến sĩ, phó tiến sĩ huyện kim, hóa chất, thực vật, thủy sản... Nhiều người đã từng học ở nước ngoài về.

Có lần, trên một bến nước, tôi gặp một anh chàng ngồi bán các vỏ ốc lạ, trông quê mùa, lam lũ, mồn cười cầu tài đầy răng vàng. Anh chàng trong lúc gặp người đồng điệu đã đem khoe cái luận án đại dương anh làm tại Nhật hơn mười lăm năm trước.

Đó là một lớp người trí thức, một thời, nếu phải dùng chữ của Gramsci, đã có cái liên hệ cơ quan (liens organiques) ý thức hoặc vô ý thức với giai cấp thống trị hiện nay đang biến dạng và suy thoái. Chưa bỏ ra đi mà không "biến chế" được vào guồng máy nhà nước mới đã nghiêm nhiên buộc cái liên hệ cơ quan của mình với chợ trời. Lại có những trí thức không thuộc tầng lớp sĩ, lại có một số dù đã thiết lập được mối quan hệ hữu quan với "giai cấp" thống trị mới, nhưng vì không đủ sống bằng biến chế cũng tìm đến chợ trời.

Các cố vấn kỹ thuật này, ngày càng thưa dần, những kẻ còn lại cảm thấy như đi dần vào một ngõ hẹp bị đất của hồ hững, lầy phỉ bị "thả nổi", sống vật vờ như những kẻ đắm đầu lên đèn không ai vớt. Đúng là một "loại người thất tha đàng đàng thứ chín" (2) nào đó của xã hội nếu phải dùng ngôn ngữ của cách mạng văn hóa Trung Hoa một thừa nào. Im lìm, lặng lẽ, họ từ bỏ chức năng của con người trí thức nhập bọn với mấy thành phần "di tản tại chỗ". Một số

không ít đã thà nói bao giấc mơ mình trong hồ rượu.

Đồng thời với sự suy thoái của loại người này, một thành phần cùng khổ, trẻ em gia đình nghèo, bắt đầu từ những đống rác cũng đã rất nghèo đi lên với giẻ rách, ni-lông phế thải, ống bơ, sắt vụn... mà tôi bắt gặp bao lần dạo bờ bên đường, ngụp lặn trong những cống nước bẩn. Và những con buôn thuốc tây rồi chỉ còn biết rở tên thuốc bằng màu sắc hai đầu con nhộng trụ sinh ngày càng lớn dần như một sự bình thường hóa của chợ trời Miền Nam.

Nếu không có cái nguồn hàng kỳ lạ từ nước ngoài tiếp tục về, thì sự chuyên nghiệp hóa của một số ngành mới lươn, cái tiến, tân trang kia rồi sẽ chẳng làm cho chợ trời Thành phố Hồ Chí Minh chẳng còn gì khác với các chợ trời nơi khác nữa hay sao?

Năm ấy nếu người về lang thang vào khu Chợ Cũ, Nguyễn Công Trứ qua những quầy thực phẩm, đi trong mùi dưa, mắm, mùi sấu riêng, mùi cống rãnh và cái nồng nàn, ấm thấp của mùa hè, chen chân với xe máy, xe đạp, xích lô giữa những con đường đông đảo mang tên những anh hùng một thời chưa xa lắm: Kỳ con, Nguyễn Thái Bình, Lê thị Hồng Gấm, Nguyễn Thái Học, Đề Thám... và nếu đã từng là người la cà giữa những cửa hàng bách hóa tổng hợp có từ 40.000 đến 100.000 mặt hàng khác nhau, thì lại càng không rõ mình đang tìm gì nơi cái "cửa hàng bách hóa tổng hợp" của thành phố này.

Đạo tôi về đang có phong trào buôn đồ cổ, nghe nói ngoại kiều, Việt kiều, những kẻ được đi chính thức, có người đem cả mấy trăm ký-lô v.v... Người về đi đến đâu cũng thấy "dân phe" rủ rủ mua những bảo vật "hàng trăm năm trước", bảo đảm có giá trị ở nước ngoài và đem đi rất dễ dàng.

Mấy thứ đồ tạp nham vô tội vạ, cũ mới, thật giả kia, không ai biết xuất xứ từ đâu, nhưng hầu như cái nào cũng mang đầy dấu vết vừa khai quật trong nấm mộ thời gian. Cảm chúng lên, không những không thấy được cái giá trị của một món đồ cổ, người ta lại càng thấy rợn người, vội vàng bỏ ngay xuống như vừa chạm phải một thầy ma, mức phạm đến cái riêng tư của một đời người không quen biết.

Tuy vậy, người đi xem từ đường Calmette rẽ vào không khỏi dừng lại, bồi ngùi trước những quầy sách cũ, nhìn lại đăm đăm quyển sách luyện thi một thửa nào - Toán Lý Hóa, Đại Số, Vạn Vật, sách khoa học, tự điển ngày xưa, những tài tích hiếm hoi, vì vẫn còn dùng được, của một thời văn hóa đang chính thức bị tẩy rửa.

Trên suốt cái ngấn ngùi của một con đường nhỏ Đặng thị Nhu, hai bên một dãy sạp hàng thư liệu cũ mới, những quyển sách vàng ó chẹn chúc nhau, nhiều quyển đã mất bìa để lộ ra cả cái tâm trạng cùng chữ ký người mua nó đầu tiên. Có quyển mang cả đầu đóng đá nhờ của các tù sách, thư viện tư, thư viện công. Có quyển vừa được may dán lại, sừng sừng trong cái bìa mới bằng giấy dầu. Vài quyển hiếm hoi may mắn còn sống sót từ thời tiền chiến nào đó, từ trước khi đất nước chia đôi, vào khi "đất nước còn bị máu tèn trên bản đồ thế giới".

Đăm đăm bộ sách học chữ Nho nằm cách mấy quyển sách mới học tiếng Nga. Quyển từ điển của nhà Kenkyusha nằm cạnh nhà Webster. Nhà sư Thiệu Châu nằm cạnh vị cố đạo Goutin là đăm đăm quyển bản địa hiếm hoi gọi là có thể đương đầu lúc này trên mức thang giá trị của các tờ "Cụ nhìn thẳng, Cụ nhìn nghiêng" với những từ điển chuyên ngành của mấy nhà xuất bản nước ngoài. Những quyển sách nuôi ong, nuôi cá, trồng nấm đã bắt đầu được giá. Vài quyển sách đặc biệt về chơi tem, chơi tiền, chơi đồ cổ (Krause, Pick, Cérés) bỗng trở thành vô giá, chỉ để cho thuê hay tra cứu tại chỗ.

Tôi bồi ngùi giờ lại từng trang của một quyển sách cũ, sách vở lòng cho trẻ con Pháp gần 30 năm về trước. Ngày ấy tuy chưa biết tiếng Pháp, nhưng đã qua cái tuổi vỡ lòng lâu lắm rồi, thế mà cứ mỗi lần đi ngang tiệm sách ngoại ngữ tôi phải tìm cách mở bằng được nó ra, mê mẩn với những hình ảnh hoa cỏ, nhà cửa, trẻ con, súc vật đầy màu sắc thần tiên của những trang giấy thơm tho một thuở nào.

Bây giờ, giờ lại những trang giấy cũ, lòng tôi lại bồi ngùi, nhưng đâu rồi cái xôn xao, khờ dại của ngày xưa? Giấc mơ và cái nhìn vào đời thừa ấy, như những mảnh gương con, trong sáng biết bao, nhưng vỡ vụn mất rồi.

Đăm đăm quyển sách quý bây giờ, tựa những đồ xa xỉ phẩm tương đối mới, đã bắt đầu cạn dần như những điều tất yếu. Trong số vừa xuất bản mà được bán như sách cũ, đa số là tiểu thuyết dịch, truyện trinh thám, gián điệp, một số sách thông dụng vô thường vô phạt, thỉnh thoảng lại lần cá vào mấy cái ca-ta-lo hàng, tạp chí vợ vấn nước ngoài. Riêng các loại sách lý luận chính trị thường thấy đây ở các cửa hàng sách quốc doanh lại hầu như vắng bóng nơi này.

Cái đạo đọc sách của thời nhọ học đã hỏng rồi, "Sách vô ích gì cho buổi ấy", cho những buổi nhiều nhưng! Cái thời đại mà nhịp cầu lên dài vinh quang xã hội không còn bắc qua khoa cử, sách đèn mà bằng thành tích cách mạng, lý lịch, tuổi Đảng hoặc một thứ chủ-nghĩa-cơ-hội-nghiệp-nghiệp nào đó sẽ kéo dài ra đến bao giờ?

Ta xưa nhà vốn nghèo
Lòng mến ưa cố đạo
Đèn sách công mười năm
Không chỉ ở cơm áo
(...) (Cao Bá Quát)

Các bậc cha mẹ, đàn anh nào vẫn còn âm thầm cố chất chiu cho con em "đi ăn đi học cho lấy người ta" để có cái vốn học hành, cái "cố đạo", có nghĩ rằng cái "đạo cách mạng" ngày nay là cái đạo còn dính liền với sách đèn, và sách đèn lại dính với cơm áo, với cái nhân cách của con người?

Nhìn thị trường sách vở tự do chợ trời, tôi đã tự hỏi không biết người Việt mình thời buổi này có còn trọng sự học, có còn quý sách vở nữa không. Ở thời điểm mà rời sách vở dần dần cũng chẳng còn cái dạng những tờ giấy in đóng lại để trở thành băng, đĩa nhựa, đĩa la de, linh kiện; thậm chí còn ở hình thức đơn giản của con số 1 và con số không trong những băng số liệu càng ngày càng khổng lồ trên trái đất: tôi vẫn chưa tìm được một câu trả lời nào cho thỏa

đáng.

Tích lũy sách, tích lũy kiến thức, ở mức độ cá nhân hay tập thể vào thời đại này hơn bao giờ hết, là một điều kiện cơ bản để giải phóng con người, giúp con người "cất cánh" lên vòm trời mơ ước.

Cứ mỗi lần nhìn thấy tủ sách bị vỡ ra vì bất cứ một lý do nào, tôi lại có cảm tưởng vêu vêu chứng kiến một giấc mơ tan vỡ, vêu vêu thấy vết tích một tai nạn, nạn nhân bị vỡ óc trên con đường đi giải phóng con người.

Tôi rùng mình mỗi khi nhớ đến cảnh tưởng một biển người trùng điệp vẫy vẫy trong tay một quyển sách đỏ như những tía đỏ vẫy vẫy thánh kinh một thời nào. Có người đã bảo "Tôi sợ những người chỉ có một quyển sách", tôi cũng vậy, tôi sợ một dân tộc chỉ có một quyển sách, nhưng nỗi lo sợ của tôi nằm hoàn toàn trên một bình diện khác.

Sách vốn đã ít ở vùng nhiệt đới ẩm thấp đầy thiên tai, binh lửa này, thế mà không chỉ là giấc ngoại tâm, nhưng hầu như mỗi triều đại mới đều có nạn nhân của mình. Thời đại này sách còn là nạn nhân của những thứ sắc lệnh không ai ban ra cả. Qua khe hở cặp kính lão trẻ xanh mới, ông hàng sách cũ tóc hoa râm nhìn tôi, miệng ngâm ư ử giọng cái hương hai câu thơ cũ:

Buôn chữ gặp ngay hời giấy đắt
Người mua ai có biết cho không?
(Tản Đà)

rồi lác đầu cười ra chiều giải thích:

"Điều này vài bữa nữa chắc tôi cũng gặp tiếp luôn, còn gì nữa mà bán! Cậu coi, giá giấy bao bì bây giờ là sáu đồng một ký, cuốn nào rồi mà giá bán của nó không hơn được khoảng hai ba lần cái giá ký lô của nó thì bắt buộc là nó đi đời. Chưa kể những cuốn sách giấy mỏng bị đem đi vắn thuốc lá, và... xin lỗi, giấy đi cầu cho cả nước mỗi ngày nữa chứ. Cậu là người nước ngoài về mà cậu còn trả giá thì ở đây ai cầu nổi tại nó?"

"Ai cầu nổi tại nó?" "Ai cầu nổi tại nó?" Alexandre le Grand, người gởi đầu một thời trên một lưỡi gươm và một quyển sách hay, những kẻ không may còn một tấm lòng với sách vở thánh hiền, còn mơ nhà vàng, ngọc nữ trong trang giấy, còn tin vào trí thức con người như một giá trị cao nhất và còn cho rằng sách vở lại là cao nhất trong các sản phẩm của trí thức con người?

Riêng tôi, từ chợ trời sách cũ ra về, để tự bào chữa cho cái tội trả giá với người hàng sách nợ, chỉ biết tự an ủi mình bằng cái câu của một nhà nho đã lỗi thời "Quá tin vào sách chẳng bằng không có sách"(3).

Trích trong "TRÊN ĐƯỜNG VỀ NHỚ
ĐÂY", 1989

(1) Cụ nhìn thẳng: giấy bạc 100đ; Cụ nhìn nghiêng: 20đ; Cụ đầu gan: Giấy 100đ màu vàng nghệ.

(2) Dưới thời Nguyễn (Yuan) trí thức dùng hàng thủ chín, giữa giá đi và ăn may.

(3) "Tận tín thư bất như vô thư", Mạnh Tử

Oscar 1993

Oscar là bức tượng lấp lánh bằng đồng đen mạ vàng 10 ca-rát. Tượng cao 34,3cm, nặng 3,86kg. Đó là tượng hiệp sĩ cầm kiếm khỏa thân. Giá trị thực của bức tượng chỉ khoảng 150 đô la Mỹ, nhưng bất cứ nhà làm phim nào cũng phải mơ đến bức tượng này...

Giải Oscar Mỹ là một giấy thông hành đi đến hào quang của sự vinh quang. Oscar cũng mang lại những người tài chính cụ thể. Cổ phần của những người đoạt giải trên thị trường phim tăng rất nhanh. Chỉ sự chỉ định cũng bảo đảm cho phim tăng được khán giả, từ đó tác động đến lợi nhuận của phim ấy. Ước đoán cho thấy sự chỉ định trung làm tăng thêm thu nhập của một phim khoảng 30 phần trăm. Có những trường hợp đạt được nhiều hơn. Cách đây hai năm, phim *Điệu nhảy với chó sói*, được chỉ định trong 12 hạng, tăng lãi đến 49 phần trăm. Những phim *Amadeus* và *Hoàng đế cuối cùng* tăng lãi lên gấp đôi sau khi đoạt giải Oscar. Nhờ Oscar tiền công cho các nghệ sĩ cũng tăng nhiều, tất nhiên điều này không đúng cho những nghệ sĩ đã nổi tiếng, giá của họ khá cao nhờ vị trí trong box office tức là hạng của những phim thành công nhất. Đối với những người chưa nổi tiếng thì Oscar giúp rất nhiều để họ được trả công cao hơn. Thậm chí các luật sư ký cho những thân chủ của mình những hợp đồng gọi là điều kiện Oscar. Trong trường hợp được chỉ định tiền công đóng phim có thể tăng lên hơn vài trăm ngàn đô la.

Tất cả được bắt đầu từ cách đây 66 năm. Ngày 11 tháng 1 năm 1927 tại Hollywood xảy ra cuộc gặp gỡ 36 đại diện cho công nghiệp làm phim và một ra đời để xem xét đề nghị của chủ hãng MGM Louis B. Mayer, đạo diễn Fred Nibi, diễn viên Corad Nagel và nhà sản xuất phim Fred Beetsen lập ra một tổ chức giúp đỡ nâng cao uy tín của nền công nghiệp phim ảnh. Và thế là ra đời Viện hàn lâm nghệ thuật phim và khoa học-The Academy of Motin Picture Arts and Science. Chủ tịch đầu tiên là ông Louis B. Mayer. 5 tháng sau, sau đại hội đầu tiên diễn viên Douglas Fairbanks giữ chức vụ này. Lúc này Viện có 230 thành viên. Trong cương lĩnh ngoài những điều khác được viết "bảo đảm sự coi trọng và tiếng tốt của nghệ làm phim" và "chăm lo cho sự phát triển của nghệ thuật làm phim thông qua việc trao đổi ý kiến và đánh giá những thành công lớn". Vào tháng 7 năm 1928 Viện quyết định công nhận giải trong 12 hạng. Nhà trang trí sân khấu của hãng MGM Cedric Gibbons phác ra bức tượng và người thực hiện là nhà tạc tượng George Stanley. (Tên Oscar xuất hiện vào những năm 30, nhưng từ đầu thì không ai biết, chỉ tồn tại những truyền thuyết. Ví dụ nhà sử liệu học của Viện khi ngâm tưởng đã thốt lên: "Đấy đúng là ông chú Oscar của chúng tôi"). Lần đầu tiên những thành viên của Viện chọn những phim được chiếu từ tháng 8 năm 1927 đến tháng 7 năm 1928. Tất nhiên đó mới chỉ là chỉ định. Kết quả cuối cùng quyết định ủy ban đặc biệt. Giải đầu tiên của Viện được tặng cho nghệ sĩ Emil Jannings và Janet Gaynor và phim *Wings* (Đôi cánh) của William Wellman.

Luật để chỉ định và đánh giá được thay đổi theo thời gian. Số hạng cũng được thay đổi như vậy. Cũng cần nhắc lại là khi còn tồn tại cả phim đen trắng lẫn phim màu thì trong một số hạng

(quay phim, dựng phim, trang phục) được trao hai giải. Ngày nay Oscar được trao cho 23 hạng. Được chú ý nhất là giải cho phim hay nhất, đạo diễn hay nhất, vai nam chính và phụ hay nhất vai nữ chính và phụ hay nhất. Theo nguyên tắc, bất cứ phim nào trong năm đó được chiếu ở bất cứ rạp nào ở Los Angeles trong thời gian ít nhất một tuần cũng có thể tham gia tranh giải. Số phim có thể lên tới 200-270. Những thành viên của Viện ít khi công nhận những phim được ít người xem và lãi ít. Những phim được chiếu lâu năm thường bị quên lãng và khó có khả năng đoạt giải.

Oscar không phải là giải của công chúng nhưng số công nhận thì rất nhiều. Tất cả thành viên của Viện đều có quyền bỏ phiếu, cả thảy khoảng 5000 người. Phần lớn những thành viên không xem được nửa số phim được chọn, vì thế họ chỉ xem xét khoảng 50 phim mà thôi-những phim được nói và viết đến nhiều. Cuối cùng tất cả các hạng được chỉ định cho khoảng 10 phim.

Luật bỏ phiếu rất đơn giản. Thành viên của Viện phải gửi phiếu của mình về Viện đến cuối tháng hai. Họ chỉ được đề cử những hạng trong nghề của mình. Diễn viên thì đề cử cho hạng diễn viên, đạo diễn cho hạng đạo diễn. Phim của năm thì tất cả mọi người cùng chọn. Hạng phim nước ngoài, phim thời sự, phim ngắn thì chỉ định một ủy ban đặc biệt. Trong giai đoạn hai danh sách đề cử được gửi đến cho tất cả những thành viên của Viện. Sự hiện diện bỏ phiếu quyết định là "nghĩa vụ và quyền lợi" của họ (được viết trong cương lĩnh). Hãng Price Waterhouse có nhiệm vụ cộng phiếu. Nhân viên của hãng này bị buộc không được tiết lộ. Kết quả cuối cùng được thông báo sau khi mở phong bì trong buổi lễ trước mắt hàng triệu khán giả theo dõi qua truyền hình trực tiếp.

Giải Oscar cho năm 1992: Theo dự đoán, phim cao bồi *Địch thủ* đoạt được bốn giải Oscar trong khi được đề cử 9 giải: phim hay nhất trong năm, Clint Eastwood trong hạng đạo diễn hay nhất, Gene Hackman trong hạng vai nam phụ hay nhất, phim cũng được giải nhất về ghép cảnh. Al Pacino, người đã được đề cử lần thứ 6, cuối cùng đã đoạt được giải Oscar đầu tiên với vai đại tá mù trong phim *Hương đàn bà*. Phim *Howard's End* của tập thể James Ivory - Ismail Merchant dựa theo tác phẩm của E. M.Foster đoạt 3 giải Oscar. Ruth Praver Jhabwaloo đoạt giải cho phim chuyển thể hay nhất và Emma Thompson đoạt Oscar cho vai nữ hay nhất, ngoài ra phim này được cả giải dựng cảnh. Marisa Tomeo đoạt giải vai nữ phụ hay nhất trong phim *Anh họ tôi Vinny*. Phim *Mena Lisa* trẻ em đoạt giải của Jean C. Gratz đoạt giải phim hoạt hình ngắn. Phim *Đông đường* của đạo diễn Regis Wargnier đoạt giải phim nước ngoài hay nhất. Phim *Trò chơi nước mắt* (*The Crying Game*) của đạo diễn Neil Jordan đoạt giải cảnh đẹp nhất. Phim *Drakula* của Brian Stoker đoạt 3 giải âm thanh, hóa trang và trang phục. Phim hoạt hình *Aladdin* đoạt giải nhạc và bài hát hay nhất. Giải Oscar danh dự được trao cho đạo diễn Ý Federico Fellini. Giải nhân đạo Jean Hersholt được trao cho Audrey Hepburnov và Elizabeth Taylor. Phim *Lên đảo ở Panama* của nữ đạo diễn Barba Trent được giải phim thời sự.

(H.H. lược dịch từ *Hospodarské Noviny* 2.4.93)

SOCIAL ASSISTANCE PROGRAM FOR VIETNAM CHƯƠNG TRÌNH TRỢ GIÚP XÃ HỘI CHO VIỆT NAM

BBT.— Tháng 5/1992 một nhóm anh chị em trẻ VN tại Hoa Kỳ đứng ra thành lập một tổ chức Xã hội lấy tên "Social Assistance Program for Viet Nam: SAP-VN" (Chương Trình Trợ Giúp Xã Hội Cho Việt Nam). Bằng nỗ lực to lớn và những hoạt động trực tiếp của mình ở Việt Nam, SAP-VN bước đầu đã đạt được những kết quả cụ thể trong việc giúp đỡ những đồng bào bất hạnh ở quê nhà. Diễn Đàn trân trọng giới thiệu chương trình này với bạn đọc và hy vọng sự tiếp tay của các bạn trong những hoạt động nhân đạo của SAP-VN.

SƠ LƯỢC VỀ CHỦ TRƯỞNG CỦA SAP-VN

Chương trình trợ giúp xã hội cho Việt Nam (SAP-VN) là một tổ chức thiện nguyện hợp pháp, được thành lập vào năm 1992 theo quy chế tổ chức Non-Profit Public Benefit Corporation.

SAP-VN đã được cơ quan chính quyền tiểu và liên bang công nhận tư cách một tổ chức xã hội bất vụ lợi với giấy phép hoạt động (California Non-Profit Corporation #1838385 và quy chế miễn giảm đặc biệt cho thuế liên bang (Federal Tax Exemption #952344006).

Đại diện chính thức cho Hội trên mặt pháp lý là một Hội đồng Quản trị. Điều hành công tác Hội gồm có thành viên của Hội đồng Quản trị, Hội đồng Điều hành và các Tình nguyện viên. Tất cả đều làm việc cho Hội trên căn bản KHÔNG thù lao.

Hội SAP-VN chủ trương thực hiện các công tác cứu trợ xã hội và phát triển nhân sinh cho đồng bào ở Việt Nam, trên căn bản nhân đạo và thiện nguyện bất vụ lợi. Hiện nay, lĩnh vực hoạt động của hội bao gồm 3 mặt chính là trợ giúp xã hội, y tế và giáo dục. Tất cả sự trợ giúp này đều được phân phối TRỰC TIẾP tới tay người nhận.

Về mặt CỨU TRỢ XÃ HỘI, SAP-VN chủ trương tạo cơ hội để đồng bào hảo tâm ở hải ngoại có dịp giúp đỡ trực tiếp đồng bào bất hạnh ở Việt Nam. Mục tiêu của SAP-VN là làm sao cho các đồng bào không khổ ở quê nhà có được nhiều sự an ủi và trợ giúp. Và do đó, không nhất thiết là mọi sự trợ giúp phải do chính Hội thực hiện. Các ngân khoản cứu trợ xã hội gửi cho SAP-VN sẽ được chuyển về các cơ sở ở Việt Nam theo yêu cầu.

VỀ MẶT PHÁT TRIỂN NHÂN SINH,

SAP-VN sẽ cố gắng trong khả năng có được để góp phần cải thiện đời sống của đồng bào nghèo bên nhà, qua các chương trình huấn nghệ, học bổng, tiện nghi công cộng, v.v... Hiện nay, do sự hạn hẹp của ngân quỹ, SAP-VN sẽ bắt đầu thực hiện các công tác nhỏ trước để nghiên cứu thêm về phương thức tổ chức. Trong tương lai, SAP-VN sẽ khởi sự một số dự án huấn nghệ, y tế phòng ngừa và trợ giúp giáo dục một cách quy mô, sau khi có được điều kiện tài chính và nhân sự đầy đủ hơn.

THÀNH PHẦN CHỦ TRƯỞNG SAP-VN

Sau đây là những người trong Hội đã đứng tên xin phép hoạt động và chịu trách nhiệm trực tiếp với chính quyền Hoa Kỳ về mặt pháp lý, thuế vụ v.v...

• Anh NGUYỄN CÔNG BẰNG, 38 tuổi, chuyên viên ngành ấn loát, qua Mỹ năm 1979. Anh là người vận động thành lập SAP-VN. Hiện nay anh Bằng phụ trách phần Điều hành sinh hoạt của Hội

• Chị NGUYỄN PHƯỢNG CHÂU, 32 tuổi, qua Mỹ năm 1975, là bác sĩ Nhãn khoa (Optometrist). Chị Châu hiện là Chủ tịch Hội đồng Quản trị của SAP-VN.

• Anh PHẠM QUANG VINH, 33 tuổi, qua Mỹ năm 1975, là một kỹ sư điện toán. Anh Vinh hiện là một thành viên của HĐ quản trị và là Chủ tịch HĐ Điều hành.

• Anh NGUYỄN NGỌC THÀNH, 35 tuổi, qua Mỹ năm 1983, là một giáo viên phục vụ cho khu học chánh Los Angeles, California. Anh Thành hiện là Tổng Thư ký của Hội.

• Anh LÊ DUY HÙNG, 33 tuổi, là kỹ sư điện tử, qua Mỹ năm 1980, hiện là Thủ quỹ của Hội.

TÓM LƯỢC CHUYỂN CÔNG TÁC VIỆT NAM CỦA SAP-VN

Sau khi hoàn tất các thủ tục cần bản để chính thức thành lập Hội, SAP-VN đã tổ chức một chuyến đi công tác nghiên cứu ở Nam Việt nam vào tháng 7 và 8.92 vừa qua. Phái đoàn gồm anh NGUYỄN CÔNG BẰNG, bác sĩ NGUYỄN PHƯỢNG CHÂU, và phái đoàn các bác sĩ Nhãn khoa Hoa kỳ Volunteer Optometric Services to Humanity (VOSH).

Trong thời gian 3 tuần ở VN, phái đoàn đã tiếp xúc với nhiều cơ sở xã hội, y tế và giáo dục trong phạm vi thành phố Sài Gòn và một số vùng phụ cận để tìm hiểu nhu cầu chung trong khu vực này nói riêng và của toàn quốc nói chung.

— VỀ XÃ HỘI: SAP-VN đã có dịp thăm Nhà Nước Người Già và Tàn Tật số 1, nơi nuôi dưỡng các cụ già bệnh hoạn, cô đơn và tật nguyền; Trung tâm Định cư và Hướng nghiệp ở Bình Dương, nơi dành cho những người vô gia cư; Nhà nuôi trẻ MẦM NON số 6 ở Thị Nghè, nơi nuôi dưỡng những trẻ mồ côi bị bại não; nhà nuôi trẻ MẦM NON số 2, nơi nuôi dưỡng những trẻ mồ côi nữ; Nhà nuôi trẻ MẦM NON số 5, nơi nuôi dưỡng những trẻ mồ côi bị bại liệt và nhà PICASSO — một viện mồ côi kiểu mẫu do bà Picasso — một Mạnh Thường quân người Pháp thành lập.

— VỀ Y TẾ: SAP-VN đã thăm viếng trường Y khoa Sài Gòn, Phòng Mạch Miễn Phí và Toán Y Tế lưu động ở quận 8

trường Đại học Tổng hợp (Sài Gòn), trường Y Khoa (Sài Gòn), Viện Khoa học Thành phố, Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ Khoa học, Kỹ thuật Thành phố.

MỘT SỐ DỰ ÁN VÀ NHỮNG GÌ ĐÃ LÀM ĐƯỢC CỦA SAP-VN

1. VỀ CÔNG TÁC Y TẾ:

Nhằm giúp những đồng bào nghèo có thêm được điều kiện chăm lo sức khỏe, SAP-VN đã trực tiếp hợp tác với hai cơ sở y tế thiện nguyện ở VN là Phòng Mạch miễn phí và Y tế Lưu động ở quận 8 (Sài Gòn) để phát triển các hoạt động miễn phí đang được thực hiện trong hơn hai năm qua. Mục đích của Hội là bảo trợ chi phí thuốc men mỗi tháng cho hai nhóm (100\$/tháng/nhóm) và phát triển hoạt động này khi có sự yểm trợ mạnh mẽ của đồng bào.

Trong tháng 1.1993, SAP-VN đã chuyển cho các anh chị em bác sĩ trẻ thuộc hai nhóm thiện nguyện trên một ngân khoản là 600\$ để mua được phẩm cho 3 tháng đầu năm 93. Số thuốc men này được cấp miễn phí cho đồng bào nghèo đến khám bệnh.

Để nâng cao sự hỗ trợ cho hai nhóm này, rất mong quý vị trong ngành y, nha và dược khoa tiếp tay tích cực bằng cách gửi tặng thuốc men và các dụng cụ y khoa.

2. CÔNG TÁC CỨU TẾ XÃ HỘI:

Hiện nay, số lượng đồng bào phải tạm dừng thân trong các nhà dưỡng lão vì bệnh tật, trẻ em trong các viện mồ côi ngày càng gia tăng. Đặc biệt bất hạnh cho các em vừa mồ côi, vừa tật nguyền.

• CỨU TẾ TRỰC TIẾP: Để góp phần an ủi, động viên các đồng bào bất hạnh, xin bạn hãy dành chút thời giờ đến thăm viếng và ủy lạo những đồng bào kém may mắn khi có dịp về thăm quê. Muốn tham gia chương trình này, xin bạn hãy liên lạc với SAP-VN để biết thêm chi tiết về địa điểm và một số hướng dẫn cần thiết.

• CỨU TẾ GIÁN TIẾP: SAP-VN sẽ tổ chức một số cuộc thăm viếng và ủy lạo. Nếu bạn muốn, xin hãy ủng hộ cho Ngân Quỹ Cứu Trợ Xã Hội của Hội. Sau mỗi chuyến công tác, SAP-VN sẽ gửi tới bạn bản tường trình chi tiết.

Hiện nay Hội đang chuẩn bị hình thành một dự án bảo trợ chi phí giải phẫu chỉnh hình cho các đồng bào (phần lớn là trẻ em) bị tàn tật tay chân. Hội đã lập ra một QUỸ CHỈNH HÌNH, một ngân quỹ độc lập với các ngân quỹ khác của Hội, dành riêng cho việc giúp đỡ các bệnh nhân nghèo, không có điều kiện tự đài thọ chi phí giải phẫu chỉnh hình. Mỗi phần bảo trợ cho một bệnh nhân được ấn định ở một khoảng tương đối là 200\$.

Hai tiêu chuẩn chính để được cứu xét trợ cấp là: gia cảnh quá nghèo, không có khả năng tự chi phí cho cuộc giải phẫu; bệnh tình đang ở giai đoạn trầm trọng, có thể nguy hiểm đến sức khỏe, hoặc thật sự gây trở ngại cho đời sống hàng ngày.

Muốn nhận được tài liệu về QUỸ CHỈNH HÌNH, các hình ảnh, bài viết liên quan đến một số trường hợp của trẻ thành công trong thời gian qua, xin bạn hãy liên lạc với Hội.

Nhằm mục đích góp phần xây dựng chất xám cho đất nước, SAP-VN tổ chức bảo trợ một số học bổng cho các sinh viên nghèo có học lực xuất sắc và tinh thần xã hội bác ái ở Việt Nam. Trong giai đoạn đầu, để trải nghiệm phương thức tổ chức, SAP-VN bảo trợ 10 sinh viên đang theo học ở trường ĐH Tổng hợp (Sài Gòn) với mức độ 10 Mỹ kim mỗi tháng cho một sinh viên. Sau 6 tháng thử nghiệm SAP-VN sẽ lần lượt cung cấp học bổng cho các sinh viên miền Trung và miền Bắc VN.

Ngày 18.2.93 vừa qua, sau khi duyệt đơn xin học bổng của các ứng viên, Hội đồng Quản trị và Điều hành đã tuyển chọn và phát học bổng cho 10 sinh viên hội đủ các tiêu chuẩn, trong khuôn viên trường ĐH Tổng hợp (Sài Gòn). Mỗi sinh viên nhận được 60 Mỹ kim do các Mạnh thường quân chọn và bảo trợ trực tiếp (không qua trường hay bất cứ cơ quan chính quyền nào). SAP-VN cũng đã tuyển chọn được 10 sinh viên cho lần phát học bổng đợt 2.

Muốn biết về gia cảnh, học lực cũng như những hoàn cảnh cá nhân của từng sinh viên hay các ứng viên, xin bạn liên lạc với Hội và mong nhận được sự hưởng ứng của bạn để 10 sinh viên đợt 2 sớm nhận được bảo trợ.

4. HỖ TRỢ SÁCH VỞ GIÁO KHOA CHO THƯ VIỆN:

Hiện nay, hầu hết các trường học ở VN đều khan hiếm sách báo giáo khoa, nhất là các trường đại học. Nhận thấy rằng trình độ dân trí quyết định một phần lớn sinh hoạt của xã hội, SAP-VN chủ trương vận động xin sách giáo khoa cho các trường sở, thư viện ở VN. Hội thành tâm kêu gọi các bạn trẻ đã tốt nghiệp hoặc đang dư sách báo giáo khoa mọi ngành hãy gửi tặng cho các thư viện trường ĐH ở VN. Bạn có thể gửi qua văn phòng của SAP-VN.

Tháng 1.93 vừa qua, SAP-VN đã gửi tặng thư viện trường ĐH Y Dược 25 Kg sách và tạp chí chuyên môn về Y và Nhãn khoa; tặng thư viện trường ĐH Tổng hợp 35 Kg sách chuyên về điện toán và tin học. SAP-VN xin chân thành cảm ơn các bạn đã nhiệt tình ủng hộ cho chương trình quyền tặng sách.

Muốn biết thêm chi tiết, bạn hãy liên lạc với Hội.

BẢN TIN GREEN CROSS — TIẾNG NÓI CỦA SAP-VN

GREEN CROSS là tiếng nói của một đoàn thể xã hội dân lập, bất vụ lợi, là phương tiện thông tin chung cho lãnh vực cứu trợ xã hội ở VN, đăng tải các tin tức, sinh hoạt, dự án, thông báo,... liên quan đến việc cứu t ; xã hội và phát triển dân sinh ở VN. Muốn nhận được GREEN CROSS, xin bạn gửi tên và địa chỉ về văn phòng Điều hành SAP-VN:

GREEN CROSS (SAP-VN)

Post Office Box 1828

Garden Grove, California 92642

U.S.A

Tel. (714) 537-4877

GREEN CROSS phát hành miễn phí, tuy nhiên SAP-VN rất mong bạn đọc tiếp tay giúp cho ấn và bưu phí cũng như giới thiệu và phổ biến GREEN CROSS cho các thân hữu khác.

Thời gian qua, tính từ số 38 đến ngày 7.4.1993, chúng tôi đã nhận được thư, bài và tiền ủng hộ của các bạn sau đây:

BÀI:

Vũ Anh (BRD), Phan Tấn Hùng (Pháp), Nguyễn Hoài Vân (Pháp), Trần Anh Chương (Canada), Ngô Hữu Dụng (Tiếp), Hoàng Giang (Tiếp), Hoàng Lệ Thương (Tiếp), Bùi Văn Phú (Mỹ), Nguyễn Thanh (BRD).

THƯ:

Vũ Anh (BRD), Nguyễn Tuấn Anh (Tiếp), Phan Tấn Hùng (Pháp), Nguyễn Hoài Vân (Pháp), Phạm Trung Nam (Tiếp), Trần Anh Chương (Canada), Lê Thanh Dương (Tiếp), Trần Văn Thành (BRD), bác Từ Mai (Mỹ), Ngô Hữu Dụng (Tiếp), Trần Hoàng (Tiếp), Hoàng Giang (Tiếp), Ứng Thị Ngọc (Tiếp), Võ Ngọc Lâm (Tiếp), Bùi Tín (Pháp), Hoàng Lệ Thương (Tiếp), Đỗ Thị Hoa (Tiếp), N.Đ.Cường (BRD), Khánh Trường (Mỹ), Bùi Văn Phú (Mỹ), Phạm Xuân Hải (BRD), Nguyễn Xuân Minh (Tiếp), Nguyễn Hoàng Linh (Hung), Nguyễn Thanh (BRD), Phùng Ngọc Tuấn (BRD), Nguyễn Công Bằng (Mỹ), Vũ Hoàng Anh Bốn Phương (Mỹ), Hồng Nguyễn (BRD).

TIỀN ỦNG HỘ:

Đoàn Văn Lý (30DM, BRD), Nguyễn Ngọc Minh (100K, Tiếp), Nguyễn Tuấn Anh (100K, Tiếp), Trần Hồng (100K, Praha), Phạm Trung Nam (50K, Bilina), Nguyễn Văn Thắng (50K, Bilina), Phạm Thế Hải (50K, Bilina), Lê Thanh Dương (50K, Praha), Trần Văn Thành (150K, BRD), Ứng Thị Ngọc (100K, Tiếp), Võ Ngọc Lâm (200 K, Tiếp), Đỗ Văn Hiến (100K, M. Boleslav), Đỗ Thị Hoa (150K, Tiếp), Một bạn đọc (300K, Praha 4), Frank Thomas (300K, BRD), Nguyễn Xuân Minh (40K, Tiếp), Phùng Ngọc Tuấn (10DM, BRD), Hồng Nguyễn (15DM, BRD), cháu Ngọc Linh (500K, Tiếp).

SÁCH, BÁO:

Sinh hoạt cộng đồng (2.93, BRD), Cánh én (21, BRD), Hy vọng (1, BRD), Thiện chí (3, BRD), Diễn đàn Forum (17, Pháp), ĐĐ Việt nam (26, BRD), Tân dân xã (14, Pháp), Hợp Lưu (9, Canada), Trăm con (9, Canada), ĐTB (54,55 Tiếp), Thông luận (58, Pháp), Tự Do (47, Canada), Làng Văn (102+103, Canada), Lửa Việt (63, Canada), Đoàn kết (441, Pháp), ĐĐ Người Việt (8, Canada), Thiện Chí (5, BRD).

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác, giúp đỡ cũng như góp ý, trao đổi của các bạn trong thời gian tới.

HỢP TÁC BAN ĐỌC

● LyLy phụ trách

Bạn NGUYỄN HOÀNG LINH, Hung

"... ĐĐ bây giờ thành báo "chuyên nghiệp" rồi, cứ giờ mấy tờ nhàu nát cách đây hai năm thì rõ. In ấn đẹp, bài vở chững chạc. Máy lần tôi cũng "ngửa ngáy" muốn tham gia gì đấy cùng ĐĐ mà thấy trình độ kém quá nên ngại ngại..."

Viết đi thôi, còn ngại gì nữa?! O hay, cái anh này! Thân mến.

Bạn HOÀNG LỆ THƯƠNG, Tiếp

Có cái tên chi mà nghe... thương quá đi thôi. Hẳn là có nhiều những trái tim đập lung tung lên mất. Cho ĐĐ cái địa chỉ để tiện liên lạc nhé. Bài thơ hiện để dành cho những số tới. Mong nhận được bài mới. Mến.

Anh HOÀNG GIANG, Tiếp

Cứ nhận được thơ anh và dằng dằng dài dài vậy mà không thể gửi được một lá thư cảm ơn dù đã hơn một lần viết. Thi sĩ nói nhỏ tên thật và địa chỉ cho BBT được không? Mong nhận được những thi phẩm mới của anh. Thân mến.

TÌM THÂN NHÂN

Chị LƯU THANH HƯƠNG, trước làm ở nhà máy dệt LUCENEC, Tiệp khác. Sau khi hết hợp đồng đã đi Hà Lan (Đức?) cùng với một người tên HOA. Nay chị ở đâu xin tin về cho gia đình an tâm. Ai biết chị HƯƠNG ở đâu xin nhắn giúp hoặc liên lạc với thân nhân qua ĐĐ. Gia đình xin cảm ơn.

VU?I VU?I

HẠNH PHÚC

- 25 năm trôi tôi và vợ tôi sống rất là hạnh phúc.
- Rồi sau đó thì sao?
- Sau đó chúng tôi gặp nhau.

NỤ HÔN

- Điều tuyệt vời nhất khi hôn một cô gái là cô ta bắt buộc phải im.

FROM:

Nguyễn Quốc Vũ
Kolej Strahov - Blok 11/42
16000 Praha 6
Czech Republic

IMPRIMÉ

(NOVINOVÉ ZÁSILKY)

TO :